



TP. HCM, ngày 14 tháng 4 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v: *Sửa đổi Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Bảo Minh theo quy định của TT 121/2012 của BTC và Luật Doanh nghiệp 2014*

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật kinh doanh bảo hiểm số 24/2000/QH10 ngày 09/12/2000 và các văn bản luật sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh ban hành kèm theo Quyết định 1111/2008 – BM/HĐQT ngày 11/4/2008;
- Căn cứ Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài Chính;
- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 07 năm 2015

Để phù hợp với các quy định của Pháp luật hiện hành và tăng cường công tác quản trị điều hành doanh nghiệp, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công Ty Cổ phần Bảo Minh (“Bảo Minh”) đối với các khoản mục có liên quan, cụ thể như sau:

1. Về Phần Mở đầu Điều lệ hiện tại quy định:

Điều lệ này là cơ sở pháp lý cho việc tổ chức và hoạt động của Tổng Công Ty Cổ Phần Bảo Minh (dưới đây gọi là **Bảo Minh**), được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Luật kinh doanh bảo hiểm và các văn bản hướng dẫn thi hành. Điều lệ, các quy định của Bảo Minh, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đã được thông qua một cách hợp lệ phù hợp với pháp luật liên quan sẽ là những quy định ràng buộc trong quá trình hoạt động kinh doanh của Bảo Minh.

Đề nghị sửa lại như sau:

Điều lệ này là cơ sở pháp lý cho việc tổ chức và hoạt động của Tổng Công Ty Cổ Phần Bảo Minh (dưới đây gọi là **Bảo Minh**), được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Luật kinh doanh bảo hiểm và các điều luật văn bản khác hướng dẫn thi hành. Điều lệ, các quy định, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị của Bảo Minh đã được thông qua một cách hợp lệ phù hợp với pháp luật liên quan sẽ là những quy định ràng buộc trong quá trình hoạt động kinh doanh của Bảo Minh.

Lý do: Sửa cho phù hợp với Luật hiện hành

2. Về phần giải thích từ ngữ trong Điều lệ :

2.1. Đề nghị sửa lại “*Giải thích từ ngữ trong điều lệ*” thành “*Định nghĩa các thuật ngữ trong điều lệ*”.



Lý do: Sửa theo Điều lệ mẫu của Thông tư 121/2012 BTC qui định

2.2. Phần (b) khoản 1 Điều lệ hiện tại quy định:

"*Cán bộ quản lý*" là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng.

Đề nghị sửa lại như sau:

"*Cán bộ quản lý*" là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế Toán Trưởng và các vị trí quản lý khác trong Bảo Minh được HĐQT phê chuẩn.

Lý do: Sửa theo Phần d Khoản 1 Điều 1 Điều lệ mẫu của Thông tư 121/2012 BTC

2.3. Phần (c) khoản 1 Điều lệ hiện tại quy định:

"*Cổ đông*" là người sở hữu ít nhất một cổ phần đã phát hành của Bảo Minh

Đề nghị sửa lại như sau:

"*Cổ đông*" là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần đã phát hành của Bảo Minh.

Lý do: Sửa theo Điểm 2 Điều 4 Luật Doanh Nghiệp năm 2014

2.4. Phần (e) khoản 1 Điều lệ hiện tại quy định:

"*Cổ Phần Ưu đãi*" là bất kỳ cổ phần nào như được định nghĩa tại Điều 78 của Luật Doanh Nghiệp

Đề nghị sửa lại như sau:

"*Cổ Phần Ưu đãi*" là bất kỳ cổ phần nào như được định nghĩa tại Điều 113 của Luật Doanh Nghiệp

Lý do: Điều chỉnh cho phù hợp Luật Doanh Nghiệp năm 2014

2.5. Phần (f) khoản 1 Điều lệ hiện tại quy định:

"*Cổ phần*" có nghĩa là bất kỳ Cổ phần Phổ thông, Cổ phần Ưu đãi cũng như bất kỳ mọi loại chứng khoán khác của Bảo Minh cho người sở hữu cổ phần...

Đề nghị sửa lại như sau:

"*Cổ phần*" có nghĩa là bất kỳ Cổ phần Phổ thông, Cổ phần Ưu đãi cũng như bất kỳ mọi loại chứng khoán khác của Bảo Minh cho cá nhân, tổ chức sở hữu cổ phần...

Lý do: Điều chỉnh cho phù hợp Luật Doanh Nghiệp năm 2014

2.6. Phần (g), (i) khoản 1 Điều lệ hiện tại quy định:

(g) "*Công ty Bảo hiểm Quốc tế*" nghĩa là (i) bất kỳ công ty bảo hiểm quốc tế bao gồm bất kỳ tổ chức tài chính nào có các hoạt động kinh doanh bảo hiểm phi nhân thọ và/hoặc bảo hiểm nhân thọ và/hoặc các hoạt động quản lý tài sản đem lại ít nhất (A) doanh thu hàng năm trên 10 tỷ đô la Mỹ, tính tăng 5% mỗi năm tính từ ngày 25 tháng 9 năm 2007, hoặc (B) lợi nhuận trước thuế hàng năm hơn 750 triệu đô la Mỹ của tổ chức này, tính tăng 5% mỗi năm tính từ ngày 25 tháng 9 năm 2007, hoặc (C) 25% tổng doanh thu hàng năm của tổ chức này hoặc (D) 25% lợi nhuận trước thuế hàng năm của tổ chức này, hoặc (ii) bất kỳ tổ chức nào có liên

quan đến các lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm phi nhân thọ và/hoặc bảo hiểm nhân thọ và/hoặc các hoạt động quản lý tài sản mà trong tổ chức đó công ty bảo hiểm quốc tế sở hữu từ 10% vốn điều lệ trở lên và có ít nhất một đại diện trong hội đồng quản trị của tổ chức này.

(i) "**Hội đồng Hợp tác Chiến lược**" nghĩa là Hội đồng được thành lập để kiểm soát và theo dõi việc thực hiện mọi hỗ trợ kỹ thuật cung cấp bởi nhà đầu tư chiến lược cho Bảo Minh.

Lý do: đề nghị bỏ vì không còn phù hợp với tình hình hiện tại

2.7. Phần (h) khoản 1: Bỏ cụm từ "vào ngày 25/9/2007" vì không còn phù hợp

2.8. Phần (j) khoản 1 điều lệ hiện tại quy định:

"**Luật Doanh Nghiệp**" có nghĩa là Luật Doanh Nghiệp được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 07 năm 2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Đề nghị sửa lại như sau:

"**Luật Doanh Nghiệp**" có nghĩa là Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 07 năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Lý do: Đề nghị điều chỉnh vì Luật Doanh nghiệp 2005 đã được thay thế bằng LDN 2014

2.9. Phần (k) khoản 1 điều lệ hiện tại quy định:

"**Luật Chứng Khoán**" có nghĩa là Luật Chứng Khoán được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2006, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2007 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Đề nghị sửa lại như sau:

"**Luật Chứng Khoán**" có nghĩa là Luật Chứng Khoán được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2006, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2007; *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010* và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Lý do: Đề nghị điều chỉnh vì Luật sửa đổi Luật Chứng khoán đã ban hành mới

2.10. Phần (m) khoản 1 điều lệ hiện tại quy định:

"**Người có liên quan**" là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại khoản 17 Điều 4 của Luật Doanh nghiệp.

Đề nghị sửa lại như sau:

"**Người có liên quan**" là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp.

Lý do: Điều chỉnh cho phù hợp với qui định của luật DN 2014



2.11. Phần (n) khoản 1 điều lệ hiện tại quy định:

“**Pháp luật**” có nghĩa là các luật, pháp lệnh, nghị định, quy chế, thông tư, quyết định và tất cả các văn bản pháp luật khác được cơ quan Nhà nước Việt Nam ban hành theo từng thời điểm.

Đề nghị sửa lại như sau:

“**Pháp luật**” có nghĩa là các bộ luật, luật, pháp lệnh, nghị định, quy chế, thông tư, quyết định và tất cả các văn bản pháp luật khác được cơ quan Nhà nước Việt Nam ban hành theo từng thời điểm.

Lý do: Điều chỉnh cho phù hợp, đầy đủ các qui định của Pháp Luật

2.12. Phần (o) khoản 1 điều lệ hiện tại quy định:

“**Thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành**” là thành viên Hội đồng quản trị không phải là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và những cán bộ quản lý khác được Hội đồng quản trị bổ nhiệm.

Bổ sung thêm phần (o) khoản 1 mới như sau:

“**Thành viên Hội đồng quản trị độc lập**”: là thành viên Hội đồng quản trị đáp ứng các điều kiện sau:

- Là thành viên Hội đồng quản trị không điều hành và không phải là người có liên quan với Giám đốc (Tổng giám đốc), Phó giám đốc (Phó Tổng giám đốc), Kế toán trưởng và những cán bộ quản lý khác được Hội đồng quản trị bổ nhiệm;
- Không phải là thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Phó Giám đốc của các công ty con, công ty liên kết, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát;
- Không phải là cổ đông lớn hoặc người đại diện của cổ đông lớn hoặc người có liên quan của cổ đông lớn của công ty;
- Không làm việc tại các tổ chức cung cấp dịch vụ tư vấn pháp luật, kiểm toán cho Bảo Minh trong hai (02) năm gần nhất;
- Không phải là đối tác hoặc người liên quan của đối tác có giá trị giao dịch hàng năm với Bảo Minh chiếm từ ba mươi phần trăm (30%) trở lên tổng doanh thu hoặc tổng giá trị hàng hoá, dịch vụ mua vào của công ty trong hai (02) năm gần nhất.

Lý do: Bổ sung mới theo Khoản 3 Điều 2 Thông tư 121/2012 BTC qui định về Thành viên HĐQT độc lập.

2.13. Phần (p) khoản 1 Điều lệ hiện tại quy định :

“**Thời hạn hoạt động**” là thời hạn hoạt động của Bảo Minh được quy định tại Điều lệ này.

Đề nghị sửa lại như sau :

“**Thời hạn hoạt động**” là thời hạn hoạt động của Bảo Minh được quy định tại Điều lệ này và thời gian gia hạn hoặc chấm dứt (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua bằng nghị quyết.

Lý do : Mở rộng quyền cho ĐHĐCĐ theo qui định của Luật DN 2014

2.14. Phần (q) Khoản 1 Điều lệ hiện tại quy định :

"*Vốn điều lệ*" là vốn do tất cả các cổ đông đóng góp và quy định tại Điều lệ này.

Đề nghị sửa lại như sau :

"*Vốn điều lệ*" là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán các loại hoặc đã được đăng ký mua tại thời điểm đăng ký thành lập doanh nghiệp và được ghi trong Điều Lệ này.

Lý do : Sửa theo qui định tại Khoản 1 Điều 111 Luật Doanh nghiệp 2014

3. Điều 1: Tên, Trụ sở, Người đại diện, Hình thức sở hữu, Đơn vị trực thuộc của Bảo Minh

3.1. Sửa lại mới như sau: Tên, Trụ sở, Người đại diện, Hình thức sở hữu, Công Ty thành viên, Văn phòng đại diện và Thời hạn hoạt động của Bảo Minh

Lý do: Sửa theo quy định của Điều lệ mẫu Thông tư 121/2012-BTC

3.2. Khoản 5 Điều 1 Điều lệ hiện tại quy định :

Bảo Minh có thể thành lập đơn vị trực thuộc tại các địa bàn khác để hỗ trợ các mục tiêu kinh doanh của Bảo Minh phù hợp với nghị quyết của HĐQT và trong phạm vi luật pháp cho phép

Đề nghị sửa lại như sau:

Bảo Minh có thể thành lập Công ty thành viên, Văn phòng đại diện tại các địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu kinh doanh của Bảo Minh phù hợp với nghị quyết của HĐQT và trong phạm vi luật pháp cho phép.

Lý do: Sửa theo qui định tại khoản 5 Điều 2 Điều lệ mẫu Thông tư 121/2012-BTC

4. Về Điều 2: Mục tiêu, phạm vi kinh doanh và hoạt động của Bảo Minh:

Điều lệ hiện tại quy định:

1. Mục tiêu :

Bảo Minh được thành lập để huy động và sử dụng vốn có hiệu quả trong việc đầu tư tài chính và dịch vụ có liên quan nhằm các mục tiêu :

- Tối đa hóa các khoản lợi nhuận của Bảo Minh;
- Tăng lợi tức cho các cổ đông;
- Đóng góp cho ngân sách Nhà Nước;
- Tạo việc làm ổn định cho người lao động.

2. Lĩnh vực kinh doanh của Bảo Minh:

a. Hoạt động kinh doanh bảo hiểm :

a1. Kinh doanh bảo hiểm trực tiếp:

- Bảo hiểm sức khỏe và tai nạn con người
- Bảo hiểm tài sản và bảo hiểm thiệt hại
- Bảo hiểm vận chuyển đường bộ, đường biển, đường sông, đường sắt và đường hàng không

- Bảo hiểm thân tàu và trách nhiệm dân sự chủ tàu
 - Bảo hiểm trách nhiệm chung
 - Bảo hiểm hàng không
 - Bảo hiểm xe cơ giới
 - Bảo hiểm cháy nổ
 - Bảo hiểm nông nghiệp
 - Các loại hình bảo hiểm phi nhân thọ khác
- a2. Kinh doanh tái bảo hiểm:

Nhận và nhượng tái bảo hiểm liên quan đến các nghiệp vụ bảo hiểm trực tiếp nêu tại a1 của khoản này.

b. Các dịch vụ liên quan:

Giám định, điều tra, tính toán, phân bổ tổn thất, đại lý giám định, đại lý giải quyết bồi thường và đòi bồi thường của bên thứ ba.

c. Hoạt động đầu tư vốn.

3. Phạm vi hoạt động kinh doanh:

Bảo Minh được phép tiến hành hoạt động kinh doanh trên lãnh thổ Việt Nam và tại nước ngoài phù hợp với quy định của luật pháp. Danh sách các công ty thành viên và đơn vị trực thuộc của Bảo Minh tại thời điểm thông qua Bản Điều lệ này được liệt kê tại Phụ lục đính kèm.

Để tránh hiểu lầm, Bảo Minh sẽ không được phép thành lập các công ty con trực tiếp hoặc gián tiếp hoặc công ty liên doanh/liên kết với mục tiêu hoạt động nằm ngoài Hoạt động Kinh doanh Hiện tại, trừ trường hợp được ĐHĐCĐ của Bảo Minh thông qua.

Đề nghị sửa lại mới như sau:

1. Lĩnh vực kinh doanh của Bảo Minh :

a. Hoạt động kinh doanh bảo hiểm :

a1. Kinh doanh bảo hiểm phi nhân thọ trực tiếp:

- Bảo hiểm sức khỏe và tai nạn con người;
- Bảo hiểm tài sản và bảo hiểm thiệt hại;
- Bảo hiểm vận chuyển đường bộ, đường biển, đường sông, đường sắt và đường hàng không;
- Bảo hiểm thân tàu và trách nhiệm dân sự của chủ tàu;
- Bảo hiểm trách nhiệm chung;
- Bảo hiểm hàng không;
- Bảo hiểm vệ tinh
- Bảo hiểm xe cơ giới
- Bảo hiểm cháy nổ;
- Bảo hiểm nông nghiệp;
- Bảo hiểm tín dụng, bảo lãnh
- Các loại hình bảo hiểm phi nhân thọ khác.

a2. Kinh doanh tái bảo hiểm:

Nhận và nhượng tái bảo hiểm liên quan đến tất cả các nghiệp vụ bảo hiểm phi nhân thọ.

b. Các dịch vụ liên quan:

Giám định, điều tra, tính toán, phân bổ tổn thất, đại lý giám định tổn thất, đại lý giải quyết bồi thường và đòi bên thứ ba bồi hoàn.

- c. Tiến hành hoạt động đầu tư tài chính theo quy định của Luật kinh doanh bảo hiểm và các quy định của pháp luật khác có liên quan.
- d. Các hoạt động khác theo qui định của pháp luật .

2. Mục tiêu :

Bảo Minh được thành lập để huy động và sử dụng vốn có hiệu quả trong việc đầu tư tài chính và dịch vụ có liên quan nhằm các mục tiêu :

- Tối đa hóa các khoản lợi nhuận của Bảo Minh;
- Tăng lợi tức cho các cổ đông;
- Đóng góp cho ngân sách Nhà Nước;
- Tạo việc làm ổn định cho người lao động.

3. Phạm vi kinh doanh và hoạt động:

- a. Bảo Minh được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và điều lệ này, phù hợp với qui định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của công ty.
- b. Bảo Minh có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua.

Lý do: Sửa qui định phù hợp với Giấy phép thành lập của Bảo Minh hiện tại và phù hợp với Điều lệ mẫu Thông tư 121/2012-BTC

5. Về Điều 5: Vốn Điều lệ

Khoản 2 Điều 5 Điều Lệ hiện tại quy định:

Vốn điều lệ của Bảo Minh tại thời điểm ban hành Điều lệ này là 755 tỉ đồng, được chia thành 75.500.000 cổ phần phổ thông với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.

Đề nghị sửa đổi như sau:

Vốn điều lệ của Bảo Minh tại thời điểm ban hành Điều Lệ này là **830.498.888.000 đồng, được chia thành 83.049.888** cổ phần phổ thông với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.

Lý do: Thực hiện thủ tục tăng vốn theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2015 và Giấy phép điều chỉnh

6. Về Điều 7: Cổ phần.

6.1 Khoản (1) Điều lệ hiện tại quy định:

Vốn điều lệ được chia làm nhiều phần bằng nhau gọi là Cổ phần. Các cổ phần cùng loại có giá trị ngang nhau về mọi mặt.

Đề nghị bổ sung thêm như sau:

Bảo Minh có thể mua cổ phần do chính Bảo Minh đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành. Cổ phần do Bảo Minh mua lại là cổ phiếu quỹ và Hội đồng quản trị có thể chào bán theo những cách thức phù hợp với quy định của Điều lệ này, Luật Chứng khoán và văn bản hướng dẫn liên quan.

Lý do: Theo qui định tại Khoản 7 Điều 5 tại Điều lệ mẫu Thông tư 121/2012-BTC

6.2 Khoản (7) Điều Lệ hiện tại quy định:

Bảo Minh có thể phát hành các loại chứng khoán khác khi được ĐHĐCĐ nhất trí thông qua bằng văn bản và phù hợp với quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán

Đề nghị sửa lại như sau:

Bảo Minh có thể phát hành các loại chứng khoán khác khi được ĐHĐCĐ thông qua và phù hợp với quy định của pháp luật.

Lý do: Các quy định pháp luật khác có liên quan vẫn có thể áp dụng được.

7. Về Điều 9: Hình thức cổ phiếu:

Khoản 2 theo Điều lệ hiện tại quy định:

Nếu cổ phiếu bị hỏng, bị tẩy xóa, bị mất hoặc bị hủy hoại thì Bảo Minh sẽ cấp cổ phiếu mới ghi nhận số Cổ phần tương ứng theo yêu cầu của Cổ đông với điều kiện là phải gửi cho Bảo Minh cổ phiếu cũ hoặc phải tuân thủ các điều kiện chứng minh cổ phiếu cũ bị mất hoặc bị hủy hoại. Người được cấp lại phải chịu các chi phí liên quan

Đề nghị được sửa lại như sau:

2. Trường hợp có sai sót trong nội dung và hình thức cổ phiếu do Bảo Minh phát hành thì quyền và lợi ích của người sở hữu nó không bị ảnh hưởng. Người đại diện theo pháp luật Bảo Minh chịu trách nhiệm về thiệt hại do những sai sót đó gây ra.
3. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác thì cổ đông được Bảo Minh cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó.

Đề nghị của cổ đông phải có các nội dung sau đây:

a) Cổ phiếu đã bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác; trường hợp bị mất thì phải cam đoan rằng đã tiến hành tìm kiếm hết mức và nếu tìm lại được sẽ đem trả Bảo Minh để tiêu hủy;

b) Chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới và thanh toán mọi chi phí liên quan.

Đối với cổ phiếu có tổng mệnh giá trên mười triệu Đồng Việt Nam, trước khi tiếp nhận đề nghị cấp cổ phiếu mới, người đại diện theo pháp luật của Bảo Minh có thể yêu cầu chủ sở hữu cổ phiếu đăng thông báo về việc cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác và sau 15 ngày, kể từ ngày đăng thông báo sẽ đề nghị Bảo Minh cấp cổ phiếu mới.

Lý do: Theo qui định tại Khoản 2, 3 Điều 120 Luật Doanh nghiệp.

8. Về Điều 12: Chuyển nhượng cổ phần:



Khoản 1 theo Điều lệ hiện tại quy định:

Cổ đông có quyền tự do chuyển nhượng Cổ phần của mình cho người khác, trừ trường hợp sau:

Trong thời hạn ba năm, kể từ ngày Bảo Minh được cấp giấy phép thành lập và hoạt động, cổ đông sáng lập có quyền tự do chuyển nhượng Cổ phần Phổ thông của mình cho cổ đông sáng lập khác và chỉ được chuyển nhượng Cổ phần Phổ thông của mình cho người không phải là cổ đông sáng lập nếu được sự chấp thuận của ĐHĐCĐ. Sau thời hạn 3 năm, kể từ ngày Bảo Minh được cấp giấy phép thành lập và hoạt động, các hạn chế đối với cổ đông sáng lập đều được bãi bỏ.

Cổ đông pháp nhân hoặc thể nhân có đại diện làm thành viên HĐQT hoặc Ban Kiểm Soát khi chuyển nhượng Cổ phần/cổ phiếu của mình phải thực hiện nguyên tắc nắm giữ theo tỉ lệ tối thiểu đã đề cử, ứng cử vào thành viên HĐQT hoặc Ban Kiểm Soát (khoản 9 - Điều 21 của Điều lệ này).

Lý do: Đề nghị bỏ 2 đoạn này vì không còn phù hợp.

9. Về Điều 13: Thu hồi cổ phần:

9.1. Khoản (1) điều 13 trong điều lệ hiện tại quy định:

Nếu Cổ đông nào không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả thì HĐQT có thể gửi thông báo cho Cổ đông đó vào bất kỳ lúc nào để yêu cầu thanh toán số tiền đó cùng với lãi suất có thể được lũy kế trên khoản tiền đó và những chi phí phát sinh của Bảo Minh do việc không thanh toán này.

Đề nghị sửa lại như sau:

Nếu Cổ đông nào không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả mua cổ phiếu, HĐQT thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại cùng với lãi suất trên khoản tiền đó và những chi phí phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ gây ra cho Bảo Minh

Lý do: Điều chỉnh cho phù hợp với qui định tại khoản 1 Điều 9 Điều lệ mẫu Thông tư 121/2012-BTC

9.2. Khoản (4) điều 13 trong điều lệ hiện tại quy định:

Một Cổ phần bị thu hồi hoặc được giao nộp sẽ trở thành tài sản của Bảo Minh và có thể được bán, tái phân phối hoặc xử lý theo một cách khác cho người mà trước thời điểm Cổ phần bị thu hồi hoặc giao nộp đã từng nắm giữ Cổ phần đó hoặc cho bất kỳ người nào khác theo những điều kiện và cách thức mà HĐQT thấy là phù hợp.

Đề nghị sửa lại như sau:

Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán, tái phân phối hoặc giải quyết cho người đã sở hữu mà trước thời điểm Cổ phần bị thu hồi hoặc giao nộp đã từng nắm giữ Cổ phần đó hoặc cho bất kỳ người nào khác theo những điều kiện và cách thức mà HĐQT thấy là phù hợp.

Chon

Lý do: Điều chỉnh cho phù hợp với qui định tại khoản 4 Điều 9 Điều lệ mẫu Thông tư 121/2012-BTC

9.3. Khoản (6) điều 13 trong điều lệ hiện tại quy định:

Sau khi thu hồi Cổ phần, Bảo Minh sẽ thông báo cho người có Cổ phần bị thu hồi; nhưng trong mọi trường hợp việc thu hồi sẽ không bị mất hiệu lực vì lý do bỏ sót hoặc bất cẩn trong việc gửi thông báo.

Đề nghị sửa lại như sau:

Thông báo thu hồi được gửi đến người nắm giữ cổ phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi. Việc thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường hợp có sai sót hoặc bất cẩn trong việc gửi thông báo.

Lý do: Điều chỉnh cho phù hợp với qui định tại Khoản 6 Điều 9 Điều lệ mẫu của TT121/2012- BTC.

10. Về Điều 15: Mua lại cổ phần theo quyết định của Bảo Minh:

10.1. Điều Lệ hiện tại quy định:

Bảo Minh có quyền mua lại không quá 30% tổng số Cổ phần Phổ thông đã bán, một phần hoặc toàn bộ Cổ phần loại khác đã bán theo quy định sau đây...

Đề nghị sửa lại như sau:

Bảo Minh có quyền mua lại không quá 30% tổng số Cổ phần Phổ thông đã bán, một phần hoặc toàn bộ Cổ phần ưu đãi cổ tức đã bán theo quy định sau đây...

Lý do: Sửa theo qui định tại Điều 130 Luật Doanh nghiệp 2014

10.2. Khoản 4 Điều Lệ hiện tại quy định:

Trường hợp Bảo Minh mua lại cổ phiếu của chính mình dẫn đến số lượng cổ phiếu quỹ đạt tới 25% trở lên trong tổng số cổ phiếu đang lưu hành của Bảo Minh thì phải thực hiện chào mua công khai theo quy định của pháp luật.

Đề nghị sửa lại như sau:

Trường hợp Bảo Minh mua lại **cổ phiếu phổ thông** của chính mình dẫn đến số lượng cổ phiếu quỹ đạt tới 25% trở lên trong tổng số cổ phiếu **phổ thông** đang lưu hành của Bảo Minh thì phải thực hiện chào mua công khai theo quy định của pháp luật.

Lý do: Sửa theo qui định tại Điều 37 Nghị định 58/2012/NĐ- CP của Chính phủ

10.3. Bổ sung Điều 15 Điều lệ hiện tại như sau:

Trường hợp Bảo Minh mua lại cổ phiếu **để làm cổ phiếu quỹ** thì tổng số cổ phiếu trong tất cả các đợt mua lại, không được vượt quá 30% số **cổ phiếu phổ thông** đang lưu hành.

Lý do: Bổ sung theo qui định tại Khoản 11 Điều 1 Nghị Định 60/2015/NĐ-CP của Chính phủ

11. Về Điều 16: Mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông:

Khỏan 2 theo điều lệ hiện tại quy định:

Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu, Bảo Minh phải mua lại Cổ phần theo yêu cầu của Cổ đông với giá thị trường hoặc giá được định theo nguyên tắc quy định trong một quy chế riêng của Bảo Minh. Trường hợp không thỏa thuận được về giá thì Cổ đông đó có thể bán Cổ phần cho người khác hoặc các bên có thể yêu cầu tổ chức chuyên nghiệp định giá. Bảo Minh giới thiệu ít nhất ba tổ chức định giá chuyên nghiệp để Cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng.

Đề nghị sửa lại như sau:

Công ty phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại khoản 1 Điều này với giá thị trường hoặc giá được tính theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thỏa thuận được về giá thì các bên có thể yêu cầu một tổ chức thẩm định giá chuyên nghiệp định giá. Công ty giới thiệu ít nhất 03 tổ chức thẩm định giá chuyên nghiệp để cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng.

Lý do: Sửa theo qui định tại Khoản 2 Điều 129 Luật Doanh nghiệp 2014

12. Về Chương III: Cơ cấu tổ chức quản lý

Đề nghị sửa thành: Cơ cấu tổ chức, Quản trị và Kiểm soát

Lý do: Sửa thống nhất theo cách sử dụng của Điều lệ mẫu Thông tư 121/2012-BTC

13. Về Điều 18: Cơ cấu tổ chức quản lý

13.1. Đề nghị sửa thành: Cơ cấu tổ chức, Quản trị và Kiểm soát

13.2. Bổ sung cụm từ “điều hành” tại Khoản (3) Điều 18

Lý do: Sửa theo điều 10 chương V Điều lệ mẫu Thông tư số 121/2012- BTC

14. Về Điều 19: Nghĩa vụ chung của người quản lý Bảo Minh:

Đổi tên điều 19 “ Nghĩa vụ chung của người quản lý Bảo Minh” thành “nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám Đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Bảo Minh” với nội dung mới như sau:

Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát và cán bộ quản lý khác của Bảo Minh trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình có các nhiệm vụ sau:

Chas

1. Trách nhiệm cần trọng

Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực vì lợi ích cao nhất của Bảo Minh và với mức độ cần trọng mà một người thận trọng phải có khi đảm nhiệm vị trí tương đương và trong hoàn cảnh tương tự.

2. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi

2.1 Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Bảo Minh vì mục đích cá nhân; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.

2.2 Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Bảo Minh mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác.

2.3 Bảo Minh không cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, cán bộ quản lý khác và những người có liên quan tới các thành viên nêu trên hoặc pháp nhân mà những người này có các lợi ích tài chính, trừ trường hợp các khoản vay hoặc bảo lãnh nêu trên đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

2.4 Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Bảo Minh với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, cán bộ quản lý khác hoặc những người liên quan đến họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, cán bộ quản lý khác hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính không bị vô hiệu hoá trong các trường hợp sau đây:

a. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng và giao dịch **có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 20% tổng giá trị tài sản** Bảo Minh ghi trong báo cáo tài chính gần nhất. Trường hợp này, người đại diện Bảo Minh ký hợp đồng phải thông báo các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng hoặc giao dịch trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo; thành viên có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết.

b. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận các hợp đồng và giao dịch khác ngoài các giao dịch quy định tại mục a Điều này. Trường hợp này, người đại diện Bảo Minh ký hợp đồng phải thông báo Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị trình dự thảo hợp đồng hoặc giải

trình về nội dung chủ yếu của giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Trường hợp này, cổ đông có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết; họp đồng hoặc giao dịch được chấp thuận khi có số cổ đông đại diện 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành.

c. Hợp đồng hoặc giao dịch đó được một tổ chức tư vấn độc lập cho là công bằng và hợp lý xét trên mọi phương diện liên quan đến các cổ đông của công ty vào thời điểm giao dịch hoặc hợp đồng này được Hội đồng quản trị hoặc một tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị hay các cổ đông cho phép thực hiện.

Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, cán bộ quản lý khác và những người có liên quan với các thành viên nêu trên không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Bảo Minh hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.

3. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường

3.1 Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình với sự mất cân và năng lực chuyên môn phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.

3.2 Bảo Minh bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Bảo Minh là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, cán bộ quản lý, nhân viên hoặc là đại diện được Bảo Minh ủy quyền hoặc người đó đã hoặc đang làm theo yêu cầu của Bảo Minh với tư cách thành viên Hội đồng quản trị, cán bộ quản lý, nhân viên hoặc đại diện theo ủy quyền của Bảo Minh với điều kiện người đó đã hành động trung thực, cẩn trọng, mất cân vì lợi ích hoặc không chống lại lợi ích cao nhất của Bảo Minh, trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm những trách nhiệm của mình. Khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ hoặc thực thi các công việc theo ủy quyền của Bảo Minh, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, cán bộ quản lý, nhân viên hoặc là đại diện theo ủy quyền của Bảo Minh được Bảo Minh bồi thường khi trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (trừ các vụ kiện do Bảo Minh là người khởi kiện) trong các trường hợp sau:

a. Đã hành động trung thực, cẩn trọng, mất cân vì lợi ích và không mâu thuẫn với lợi ích của Bảo Minh;

b. Tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận đã không thực hiện trách nhiệm của mình.

3.3 Chi phí bồi thường bao gồm các chi phí phát sinh (kể cả phí thuê luật sư), chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế hoặc được coi là mức hợp lý khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. Bảo Minh có thể mua bảo hiểm cho những người để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.



3.4 Khi Bảo Minh rơi vào tình trạng mất khả năng thanh toán theo định nghĩa tại **Luật Kinh Doanh Bảo Hiểm** thì:

- a. Phải thông báo tình hình tài chính của Bảo Minh cho tất cả các chủ nợ biết;
- b. Không được tăng tiền lương, không được trả tiền thưởng cho cán bộ nhân viên của Bảo Minh, kể cả cho Ban Điều hành và cán bộ quản lý;
- c. Phải chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với chủ nợ do không thực hiện nghĩa vụ quy định tại các điểm a và b khoản này;
- d. Kiến nghị biện pháp khắc phục khó khăn về tài chính của Bảo Minh.
- e. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định tại Luật Kinh doanh bảo hiểm

Lý do: Với quy định tại điểm a khoản 2.4 Điều 19 nêu trên, sửa theo điểm a K4 Đ35 TT 121/BTC quy định: HĐQT quyết định các hợp đồng liên quan đến người quản lý có giá trị từ dưới 20% tổng giá trị tài sản...

15. Về Điều 20: Quy định chung về cổ đông:

Khoản 1 điều 20 Điều lệ hiện tại quy định:

Cổ đông là những người chủ sở hữu của Bảo Minh, có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số Cổ phần và loại Cổ phần mà họ sở hữu. Trách nhiệm của mỗi Cổ đông được giới hạn theo số tiền mệnh giá của các Cổ phần mà Cổ đông nắm giữ.

Đề nghị sửa như sau:

Cổ đông là những người chủ sở hữu của Bảo Minh, có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số Cổ phần và loại Cổ phần mà họ sở hữu. Cổ đông chỉ chịu trách nhiệm về nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của Bảo Minh trong phạm vi số vốn đã góp vào Bảo Minh.

Lý do: Sửa câu chữ để làm rõ nghĩa theo qui định Điều 11 tại Điều lệ mẫu TT 121 /2012-BTC

16. Về Điều 21: Quyền của cổ đông:

16.1. Khoản 1, 3 và 4 điều 21 Điều lệ hiện tại quy định:

- Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp ĐHĐCĐ và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền; mỗi Cổ phần Phổ thông có một phiếu biểu quyết;
- Được ưu tiên mua Cổ phần mới chào bán tương ứng với tỷ lệ Cổ phần Phổ thông của từng Cổ đông trong Bảo Minh và tham dự bất kỳ giao dịch nào làm ảnh hưởng đến vốn của Bảo Minh theo đúng điều kiện và điều khoản như những người thụ quyền khác, trừ trường hợp ĐHĐCĐ quyết định khác;
- Được mua, bán, chuyển nhượng và thừa kế Cổ phần theo quy định trong Điều lệ này và phù hợp với các quy định hiện hành của pháp luật;

Đề nghị sửa lại như sau:

- Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp ĐHĐCĐ và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa; mỗi Cổ phần Phổ thông có một phiếu biểu quyết;

- Được ưu tiên mua Cổ phần mới chào bán tương ứng với tỷ lệ Cổ phần Phổ thông mà họ sở hữu.
- Được tự do chuyển nhượng Cổ phần đã được thanh toán đầy đủ theo quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành.

Lý do: Bỏ 1 phần qui định trong Điều lệ BM cũ tránh rườm rà không rõ nghĩa ... Theo qui định tại Khoản 2 Điều 11 tại Điều lệ mẫu Thông tư 121 /2012 – BTC.

16.2. Khoản 6 điều 21 Điều lệ hiện tại quy định:

Khi Bảo Minh giải thể, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với số Cổ phần nắm giữ trong Bảo Minh, sau khi Bảo Minh đã thực hiện đầy đủ các trách nhiệm đối với chủ nợ và Cổ đông giữ Cổ phần Ưu đãi;

Đề nghị sửa lại như sau:

Trong trường hợp Bảo Minh giải thể, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với số Cổ phần góp vốn vào Bảo Minh, sau khi Bảo Minh đã thanh toán cho chủ nợ và các Cổ đông nắm giữ loại cổ phần khác của Bảo Minh theo quy định của pháp luật;

Lý do: Sửa theo qui định tại Điểm g Khoản 2 Điều 11 Điều lệ mẫu Thông tư 121 /2012 –BTC

16.3. Khoản 9 điều 21 Điều lệ hiện tại quy định:

- Đề cử hoặc ứng cử người vào HĐQT và Ban kiểm soát theo các quy định sau đây:
 - a. Các cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một ứng cử viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai ứng cử viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba ứng cử viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn ứng cử viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng cử viên.
 - b. Cổ đông nắm giữ ít hơn 10% cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một ứng cử viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai ứng cử viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba ứng cử viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn ứng cử viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng cử viên.

Đề nghị sửa lại như sau:

- Đề cử hoặc ứng cử người vào HĐQT và Ban kiểm soát theo các quy định sau đây:
 - a. Các cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục (06) tháng trở lên có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên vào Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một ứng cử viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai ứng cử viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử ba ứng cử viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử bốn ứng cử viên từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng cử viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng cử viên; từ 70% đến

80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

- b. Các cổ đông nắm giữ ít hơn 10% cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục (06) tháng trở lên có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một ứng cử viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai ứng cử viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử ba ứng cử viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử bốn ứng cử viên từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

Lý do: Sửa theo qui định tại Khoản 2 Điều 24 và Khoản 2 Điều 32 của Điều lệ mẫu TT 121 /2012 –BTC

16.4. Khoản 10 Điều 21 của điều lệ hiện tại quy định :

Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu trên 10% tổng số Cổ phần của Bảo Minh trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (6) tháng có quyền:

Đề nghị sửa thành như sau :

Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục sáu (6) tháng trở lên có các quyền sau:

Lý do : Sửa theo qui định tại Khoản 2 Điều 32 Điều lệ mẫu Thông tư 121/2012- BTC

17. Về Điều 22: Nghĩa vụ của cổ đông:

17.1. Khoản 1 Điều 22 Điều Lệ hiện tại quy định:

Thanh toán toàn bộ số tiền mua Cổ phần đã đăng ký;

Lý do: Đề nghị bỏ vì trùng lặp với quy định tại K 5 Điều 22 Điều Lệ Bảo Minh cũ

17.2. Khoản 2 Điều 22 Điều lệ hiện tại quy định:

Tuân thủ Điều lệ Bảo Minh và các quy chế, các quyết định của HĐQT và các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, giám sát và góp ý kiến về hoạt động của HĐQT và Ban điều hành

Đề nghị sửa lại như sau:

Tuân thủ Điều lệ Bảo Minh và các quy chế hoạt động của Bảo Minh, chấp hành các quyết định của HĐQT và các Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

Lý do: Chính cho phù hợp qui định của PL

17.3. Khoản 5 điều 22 Điều lệ hiện tại quy định :

Thanh toán tiền mua Cổ phần theo số lượng Cổ phần đã đăng ký mua theo đúng thủ tục quy định;

Đề nghị sửa lại như sau:

Thanh toán tiền mua Cổ phần theo số lượng Cổ phần đã đăng ký mua theo đúng thủ tục

quy định; Cung cấp địa chỉ chính xác khi đăng ký mua cổ phần.

Lý do: Điều chỉnh theo qui định tại Khoản 2 Điều 12 tại Điều lệ mẫu TT 121 /2012- BTC

17.4. Khoản 7 điều 22 Điều lệ hiện tại quy định :

Cổ đông Phổ thông phải chịu trách nhiệm cá nhân theo quy định tại Luật Doanh Nghiệp, được sửa đổi tùy từng thời điểm.

Lý do: đề nghị bỏ vì tại Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2014 đã không còn quy định như trên

18. Về Điều 24: Đại hội đồng cổ đông thường niên

18.1. Điểm (b) khoản 2 Điều 24 Điều lệ hiện tại quy định:

Thông qua báo cáo của HĐQT về tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh, thông qua báo cáo của Ban kiểm soát;

Đề nghị sửa lại như sau:

Thông qua báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT;

Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Bảo Minh, về kết quả hoạt động của HĐQT, Tổng Giám đốc;

Lý do: Đề nghị sửa theo qui định tại Điểm c, d Khoản 2 Điều 136 Luật Doanh nghiệp 2014

18.2. Điểm (c) khoản 2 Điều 24 Điều lệ hiện tại quy định:

Quyết định phương hướng và mục tiêu chiến lược kinh doanh trung và dài hạn của Bảo Minh; Quyết định các mục tiêu, kế hoạch kinh doanh và đầu tư hàng năm của Bảo Minh.

Đề nghị sửa lại như sau:

Thông qua định hướng phát triển và mục tiêu chiến lược kinh doanh trung và dài hạn của Bảo Minh; Thông qua các mục tiêu, kế hoạch kinh doanh và đầu tư hàng năm của Bảo Minh.

Lý do: Sửa theo qui định tại Điểm a Khoản 2 Điều 135 Luật Doanh nghiệp 2014

18.3. Điểm (d) khoản 2 Điều 24 Điều lệ hiện tại quy định:

Bổ sung và sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Bảo Minh .

Đề nghị sửa lại như sau:

Quyết định sửa đổi và bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Bảo Minh .

Lý do: Chỉnh cho phù hợp

18.4. Điểm (f) khoản 2 Điều 24 Điều lệ hiện tại quy định:



Ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Điều 120.1 của Luật doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Bảo Minh được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;

Đề nghị sửa lại như sau:

Chấp thuận việc ký kết hợp đồng, giao dịch với các đối tượng được quy định tại Khoản 1 Điều 162 của Luật doanh nghiệp **với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản** của Bảo Minh được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;

Lý do: Theo điểm p K2 Đ14 TT 121 quy định: Công ty hoặc các chi nhánh của công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại K1 Đ120 LDN (2005) với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản và Theo điểm b K4 Đ35 TT 121 quy định: Cổ đông không liên quan trực tiếp quyết định các hợp đồng liên quan đến người quản lý có giá trị lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản...

18.5. Điểm (g) khoản 2 Điều 24 Điều lệ hiện tại quy định:

Thông qua việc Tổng Giám đốc đồng thời làm Chủ tịch HĐQT;

Đề nghị bổ sung như sau:

Thông qua việc Tổng Giám đốc điều hành đồng thời làm Chủ tịch HĐQT;

Lý do: Bổ sung cho thống nhất với cách gọi sửa đổi tại khoản (c) Điều 18 Điều lệ này

18.6. Điểm (h) khoản 2 Điều 24 Điều lệ hiện tại quy định:

Xem xét sai phạm và quyết định hình thức xử lý đối với thành viên HĐQT, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Bảo Minh và Cổ đông của Bảo Minh;

Đề nghị sửa lại như sau:

Xem xét và xử lý các vi phạm của HĐQT, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Bảo Minh và Cổ đông của Bảo Minh;

Lý do: Sửa đổi theo qui định tại Điểm h Khoản 2 Điều 135 Luật doanh nghiệp 2014

18.7. Điểm (i) khoản 2 Điều 24 Điều lệ hiện tại quy định:

Án định mức thù lao và các quyền lợi của các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát;

Đề nghị bổ sung như sau:

Án định mức thù lao và các quyền lợi của các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát; Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát;

Lý do: Sửa đổi theo qui định tại Điểm c Khoản 2 Điều 135 Luật doanh nghiệp 2014

18.8. Điểm (j) Điều lệ hiện tại quy định:

Quyết định bán, thanh lý, chuyển nhượng số tài sản **có giá trị lớn hơn mười phần trăm (10%) tổng giá trị tài sản** được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Bảo Minh (“Giao Dịch Hạn Chế”); loại trừ các trường hợp bán, thanh lý hoặc chuyển nhượng có liên quan đến các hoạt động đầu tư tài chính và được tiến hành trong khuôn khổ các hoạt động kinh doanh bình thường của Bảo Minh. Để thực thi điều khoản này, Bảo Minh có thuê một chuyên gia độc lập do ĐHĐCĐ chỉ định (chuyên gia này sẽ là một công ty kiểm toán quốc tế) để đưa ra một ý kiến khách quan về Giao Dịch Hạn Chế đó và Bảo Minh sẽ không tiến hành giao dịch đó trong trường hợp có sự khác biệt cơ bản giữa ý kiến do Bảo Minh đề xuất và ý kiến do chuyên gia độc lập đó đưa ra trừ khi được ĐHĐCĐ chấp thuận;

Đề nghị sửa lại như sau:

Quyết định giao dịch bán, thanh lý, chuyển nhượng tài sản **có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) trở lên tổng giá trị tài sản** được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Bảo Minh (“Giao Dịch Hạn Chế”)

Lý do: Theo điểm d K2 Đ135 LDN 2014 quy định tỷ lệ 35%

Đồng thời tỷ lệ này cần được điều chỉnh thống nhất tại các điểm n khoản 2 Đ 24 Điều lệ, điểm h khoản 3 Điều 25 Điều lệ, điểm d (9) và (11) Khoản 1 Điều 32 Điều lệ, điểm f khoản 1 Điều 38 Điều lệ.

18.9. Điểm (k) khoản 2 Điều 24 Điều lệ hiện tại quy định:

Quyết định mua lại từ mười phần trăm (10%) trở lên tổng số Cổ phần đã bán của mỗi loại;

Đề nghị sửa lại như sau:

Quyết định mua lại trên mười phần trăm (10%) tổng số Cổ phần đã bán của mỗi loại;

Lý do: Sửa theo qui định tại Điểm g khoản 2 Điều 135 Luật doanh nghiệp 2014

18.10. Điểm (l) khoản 2 Điều 24 Điều lệ hiện tại quy định:

Quyết định chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Bảo Minh;

Đề nghị sửa lại như sau:

Quyết định tổ chức lại, giải thể Bảo Minh;

Lý do: Sửa theo qui định tại Điểm i Khoản 2 Điều 135 Luật doanh nghiệp 2014

Uo

18.11. Điểm (m) khoản 2 Điều 24 Điều lệ hiện tại quy định:

Quyết định các vấn đề khác đề cập tại khoản 3 Điều 25 Điều lệ này;

Lý do: Đề nghị bỏ Mục trên vì Điều 25 Điều lệ này đã quy định - trùng lặp

18.12. Bổ sung điểm (n) khoản 2 Điều 24 Điều lệ hiện tại

Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Bảo Minh;

Lý do: Theo điểm d Khoản 2 Điều 135 LDN quy định tỷ lệ 35%

18.13. Bổ sung thêm khoản 4 Điều 24 Điều lệ hiện tại

Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu trong các trường hợp sau đây:

Thông qua các hợp đồng qui định tại Điều 52 khi cổ đông đó hoặc người có liên quan đến cổ đông đó là một bên của hợp đồng

Việc mua lại lại cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan đến cổ đông đó trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện theo tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua khớp lệnh hoặc chào mua công khai trên sở giao dịch chứng khoán

Lý do: Bổ sung theo Điều 14.3 TT 121

19. Về Điều 25: Đại hội đồng cổ đông bất thường:

19.1. Khoản 1 điều 25 Điều lệ hiện tại quy định:

HĐQT phải triệu tập họp bất thường ĐHĐCĐ trong các trường hợp sau:

- a. HĐQT xét thấy cần thiết vì lợi ích của Bảo Minh;
- b. Số thành viên HĐQT còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật;
- c. Theo yêu cầu của Cổ đông (nhóm Cổ đông) sở hữu trên mười phần trăm (10%) số Cổ phần của Bảo Minh trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng hoặc của Ban kiểm soát trong trường hợp HĐQT vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của người quản lý quy định tại Điều 19 của Điều lệ này hoặc HĐQT đã ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao;
- d. Theo yêu cầu của Cổ đông sở hữu trên mười phần trăm (10%) số Cổ phần Phổ thông của Bảo Minh phù hợp với Điều 21 nói trên;
- e. Các trường hợp phát sinh những vấn đề bất thường, ảnh hưởng đến tổ chức và hoạt động của Bảo Minh.

Đề nghị bổ sung và sửa lại như sau:

HĐQT phải triệu tập họp bất thường ĐHĐCĐ trong các trường hợp sau:

- a. HĐQT xét thấy cần thiết vì lợi ích của Bảo Minh;
- b. Bảng cân đối kế toán năm, các báo cáo sáu (06) tháng hoặc quý hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính phản ánh vốn chủ sở hữu đã bị mất một nửa (1/2) so với số đầu kỳ;
- c. Số thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát giảm quá một phần ba (1/3) so với quy định tại Điều lệ;
- d. Theo yêu cầu bằng văn bản của Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu trên mười phần trăm (10%) số Cổ phần của Bảo Minh trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản, trong đó mỗi bản phải có chữ ký của tối thiểu một cổ đông có liên quan;
- e. Theo yêu cầu của Ban kiểm soát trong trường hợp HĐQT vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của người quản lý quy định tại Điều 19 của Điều lệ này hoặc HĐQT đã ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao;
- f. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Lý do: Bổ sung thêm theo qui định tại Điều 13 tại Điều lệ mẫu TT 121 /2012 –BTC và điểm b khoản 3 Điều 156 Luật doanh nghiệp 2014

19.2. Điểm (d) khoản 3 Điều 25 Điều lệ hiện tại quy định:

Biểu quyết về việc sửa đổi và/hoặc bổ sung Điều Lệ này hoặc biểu quyết về việc miễn áp dụng điều khoản của Điều Lệ này;

Đề nghị sửa lại như sau:

Sửa đổi và bổ sung Điều Lệ Bảo Minh.

Lý do: Đề nghị sửa lại cho gọn và dễ hiểu

19.3. Điểm (i), (j), (k) khoản 3 Điều 25 Điều lệ: Cụm từ “ Công ty bảo hiểm quốc tế” sẽ được đổi thành “ công ty bảo hiểm khác”.

Lý do: Đề nghị sửa lại cho phù hợp và bao quát hơn

20. Về Điều 26: Thay đổi các quyền:

Khoản 1 điều 26 Điều lệ hiện tại quy định:

Các quyết định của ĐHĐCĐ (trong các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 24 và khoản 3 Điều 25 liên quan đến vốn cổ phần của Bảo Minh được chia thành các loại cổ phần khác nhau) về việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với từng loại cổ phần sẽ chỉ được thông qua khi có sự nhất trí bằng văn bản của những người nắm giữ ít nhất 75% quyền biểu quyết của cổ phần đã phát hành loại đó.

Đề nghị sửa lại như sau:

Các quyết định của ĐHĐCĐ (trong các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 24 và khoản 3 Điều 25 liên quan đến vốn cổ phần của Bảo Minh được chia thành các loại cổ

phần khác nhau) về việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với từng loại cổ phần có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 75% quyền biểu quyết của cổ phần ưu đãi đã phát hành.

Lý do: Bổ sung theo qui định tại khoản 1 Điều 16 Điều lệ mẫu tại TT 121/2012- BTC

21. Điều 27: Triệu tập đại hội cổ đông, chương trình họp và thông báo:

21.1. Mục a khoản 3 điều 27 Điều lệ hiện tại quy định:

Người triệu tập ĐHĐCĐ phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:

Chuẩn bị một danh sách các Cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết trong vòng 10 ngày trước ngày bắt đầu tiến hành ĐHĐCĐ; chương trình họp, các tài liệu phù hợp với pháp luật và các quy định của Bảo Minh;

Đề nghị sửa lại như sau:

Người triệu tập ĐHĐCĐ phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:

Chuẩn bị một danh sách các Cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết chậm nhất ba mươi (30) ngày trước ngày bắt đầu tiến hành ĐHĐCĐ; chương trình họp, các tài liệu phù hợp với pháp luật và các quy định của Bảo Minh;

Lý do: Đề nghị sửa theoqui định tại Khoản 2 Điều 17 Điều lệ mẫu kèm TT 121/2012- BTC

21.2. Mục c khoản 3 điều 27 Điều lệ hiện tại quy định:

Gửi thông báo triệu tập họp bằng văn bản tới tất cả các Cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải bao gồm chương trình họp và các thông tin liên quan về các vấn đề sẽ được thảo luận và biểu quyết tại đại hội. Đối với các cổ đông đã thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi đến tổ chức lưu ký, đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán, trên website của Bảo Minh, 01 tờ báo trung ương hoặc 01 tờ báo địa phương nơi Bảo Minh đóng trụ sở chính. Đối với các cổ đông chưa thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi cho cổ đông bằng cách chuyển tận tay hoặc gửi qua bưu điện bằng phương thức bảo đảm tới địa chỉ đã đăng ký của cổ đông, hoặc tới địa chỉ do cổ đông đó cung cấp để phục vụ việc gửi thông tin. Trường hợp cổ đông đã thông báo cho Bảo Minh bằng văn bản về số fax hoặc địa chỉ thư điện tử và cổ đông là cán bộ công nhân viên Bảo Minh, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi tới số fax hoặc địa chỉ thư điện tử đó. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Bảo Minh đồng thời với việc gửi thông báo cho các cổ đông.

Đề nghị sửa lại như sau:

Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán (đối với các công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch), trên trang thông tin điện tử (website) của công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp Đại hội

đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.

Lý do: Đề nghị sửa theo qui định tại Khoản 3 Điều 17 tại Điều lệ mẫu TT 121 /2012 -BTC

21.3. Bổ sung thêm vào Điều 27: nội dung sau:

- Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu trên mười phần trăm (10%) số Cổ phần của Bảo Minh trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng có quyền đề xuất các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải được làm bằng văn bản và phải được gửi cho **ĐHQT Bảo Minh hoặc Người triệu tập họp ĐHCĐ** ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải bao gồm họ và tên cổ đông, số lượng và loại cổ phần người đó nắm giữ, và nội dung đề nghị đưa vào chương trình họp.
- Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối những đề xuất liên quan đến Khoản 5 Điều 27 trong các trường hợp sau:
 - a. Đề xuất được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung;
 - b. Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất 10% cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng theo quy định Điều lệ này;
 - c. Vấn đề đề xuất không thuộc phạm vi thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông bàn bạc và thông qua;
- Trường hợp tất cả cổ đông đại diện 100% số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc tham dự thông qua đại diện được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông, những quyết định được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua đều được coi là hợp lệ kể cả trong trường hợp việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông không theo đúng trình tự và thủ tục hoặc nội dung biểu quyết không có trong chương trình.

Lý do: Đề nghị sửa theo qui định tại Điều 17 Điều lệ mẫu Thông tư 121 /2012 -BTC

21.4. Khoản 5 điều 27 Điều lệ hiện tại quy định:

Cuộc họp ĐHCĐ là hợp lệ nếu có số Cổ đông:

- a. Đại diện cho ít nhất sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số Cổ phần có quyền biểu quyết trong lần triệu tập lần đầu;
- b. Đại diện cho ít nhất năm mươi một phần trăm (51%) tổng số Cổ phần có quyền biểu quyết trong lần triệu tập lần thứ hai;
- c. Không phụ thuộc vào số Cổ đông dự họp trong lần triệu tập thứ ba trở đi.

Đề nghị sửa lại như sau:

Cuộc họp ĐHĐCĐ là hợp lệ nếu có số Cổ đông:

- a. Đại diện cho ít nhất năm mươi một phần trăm (51%) tổng số phiếu biểu quyết trong lần triệu tập lần đầu;
- b. Đại diện cho ít nhất ba mươi ba phần trăm (33%) tổng số phiếu biểu quyết trong lần triệu tập lần thứ hai;
- c. Không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các Cổ đông dự họp trong lần triệu tập thứ ba trở đi.

Lý do: Với quy định này, Bảo Minh xét thấy:

- Theo K1, 2 Đ 18 TT 121 quy định: Triệu tập lần 1: ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết; Lần 2: ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- Theo Điều 141 Luật doanh nghiệp quy định: Triệu tập lần: ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết; Lần 2: ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết

Do đó BM đề xuất: Áp dụng theo tỷ lệ quy định của LDN: Triệu tập lần 1 là 51% , lần 2 là 33%

22. Về Điều 28: Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông:

22.1. Khoản 4 Điều lệ hiện tại quy định:

ĐHĐCĐ sẽ do Chủ tịch HĐQT chủ trì, trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên HĐQT còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp; trường hợp không có người có thể làm chủ tọa thì thành viên HĐQT có chức vụ cao nhất điều khiển để ĐHĐCĐ bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp. Chủ tọa đề cử một thư ký để lập biên bản đại hội.

Đề nghị sửa lại như sau:

ĐHĐCĐ sẽ do Chủ tịch HĐQT chủ trì, trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên HĐQT còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp; trường hợp không có người có thể làm chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều khiển để ĐHĐCĐ bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp. Chủ tọa đề cử một thư ký để lập biên bản đại hội.

Lý do: Đề nghị sửa theoqui định tại Điểm a Khoản 2 Điều 142 Luật doanh nghiệp 2014

22.2. Khoản 6 Điều lệ hiện tại quy định như sau:

Chủ tọa ĐHĐCĐ có thể hoãn họp đại hội ngay cả trong trường hợp đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một thời điểm khác và tại một địa điểm do chủ tọa quyết định mà không cần lấy ý kiến của đại hội nếu nhận thấy rằng (a) các thành viên tham dự không thể có chỗ ngồi thuận tiện ở địa điểm tổ chức đại hội, (b) hành vi của những người có mặt làm mất trật tự hoặc có khả năng làm mất trật tự của cuộc họp hoặc (c) sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của đại hội được tiến hành một cách hợp lệ...



Đề nghị bổ sung như sau:

Chủ tọa ĐHĐCĐ có thể hoãn họp đại hội ngay cả trong trường hợp đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một thời điểm khác và tại một địa điểm do chủ tọa quyết định mà không cần lấy ý kiến của đại hội nếu nhận thấy rằng (a) các thành viên tham dự không thể có chỗ ngồi thuận tiện ở địa điểm tổ chức đại hội, (b) Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết, (c) hành vi của những người có mặt làm mất trật tự hoặc có khả năng làm mất trật tự của cuộc họp hoặc (d) sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của đại hội được tiến hành một cách hợp lệ...

Lý do: Đề nghị sửa theo qui định tại điểm b khoản 8 Điều 142 Luật doanh nghiệp 2014

22.3. Khoản 7 Điều lệ hiện tại quy định như sau:

Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng ĐHĐCĐ trái với quy định tại khoản 6 Điều này, ĐHĐCĐ bầu một người khác trong số những thành viên tham dự để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc và hiệu lực các biểu quyết tại cuộc họp đó không bị ảnh hưởng.

Đề nghị sửa lại như sau:

Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng ĐHĐCĐ trái với quy định tại khoản 6 Điều này, ĐHĐCĐ bầu một người khác trong số những thành viên tham dự để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc và tất cả các nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.

Lý do: Đề nghị sửa theo qui định tại Khoản 9 Điều 142 Luật doanh nghiệp 2014

23. Về Điều 29: Biên bản họp ĐHĐCĐ:

Bổ sung thêm nội dung: Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Bảo Minh trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ.

Lý do: Đề nghị sửa theo qui định tại Điều 22 tại Điều lệ mẫu Thông tư 121 /2012 - BCT

24. Về Điều 32: Thông qua Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông:

24.1. Đề nghị sửa thành: Thông qua Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp

Lý do: Đề nghị sửa lại cho rõ nghĩa, tránh nhầm lẫn

24.2. Điểm (c) Khoản 1 Điều 32 Điều lệ hiện tại quy định:

Thông qua Nghị quyết của ĐHĐCĐ tại cuộc họp:

c. Trừ khi yêu cầu có tỷ lệ biểu quyết cao hơn theo như khoản (d) dưới đây và tuân thủ theo khoản (d) dưới đây, nghị quyết của ĐHĐCĐ được thông qua khi có số cổ đông đại diện ít nhất sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

lho

Đề nghị sửa lại như sau:

c. Trừ khi yêu cầu có tỷ lệ biểu quyết cao hơn theo như khoản (d) dưới đây và tuân thủ theo khoản (d) dưới đây, nghị quyết của ĐHĐCĐ được **thông qua khi có ít nhất năm mươi một phần trăm (51%)** tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

Lý do: Với quy định này, Bảo Minh xét thấy:

- Theo K1 Đ20 TT 121 quy định tỷ lệ thông qua đối với các vấn đề thông thường của doanh nghiệp là **ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết**
- Theo Khoản 2 Điều 144 Luật doanh nghiệp quy định tỷ lệ thông qua khi được số cổ đông đại diện cho **ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành...**

Do đó BM đề xuất : Áp dụng tỷ lệ theo quy định LDN là 51%

24.3. Bổ sung vào điểm d khoản 1 Điều 32 các vấn đề như sau:

- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của Bảo Minh;
- Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;
- Các hợp đồng, giao dịch theo quy định tại Điều 52 Điều lệ này

Lý do: Đề nghị bổ sung vào DL theo qui định tại điểm c, d khoản 1 Điều 144 Luật doanh nghiệp 2014

24.4. Mục d Điều lệ hiện tại quy định:

...cần phải có sự chấp thuận của Cổ đông đại diện ít nhất bảy mươi lăm phần trăm (75%) tổng số Cổ phần có quyền biểu quyết của Bảo Minh.

Đề nghị sửa lại như sau:

...cần phải có sự chấp thuận của Cổ đông đại diện ít nhất sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Lý do: Với quy định này, Bảo Minh xét thấy:

- Theo K2 Đ 20 TT 121 quy định tỷ lệ thông qua đối với các vấn đề quan trọng của doanh nghiệp là ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại cuộc họp...



- Theo qui định khoản 1 Điều 144 Luật doanh nghiệp quy định tỷ lệ thông qua đối với các vấn đề quan trọng của doanh nghiệp như : sửa đổi Điều lệ, giải thể, phá sản...là ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp...

Do đó BM đề xuất : Áp dụng tỷ lệ theo quy định LDN là 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp

25. Về Điều 33: Thông qua các Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản:

25.1. Khoản 1 điều lệ hiện tại quy định:

Trường hợp không tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ được, thì HĐQT có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của ĐHĐCĐ bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Bảo Minh, kể cả các vấn đề quy định tại khoản 2 Điều 104 Luật Doanh nghiệp. Nghị quyết của ĐHĐCĐ sẽ được thông qua bằng hình thức lấy ý bằng văn bản khi có tổng số Cổ đông đại diện cho ít nhất 75% tổng số Cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và được thực hiện theo các thủ tục quy định tại khoản 2 của Điều này.

Đề nghị sửa lại như sau:

Trường hợp không tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ được, thì HĐQT có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của ĐHĐCĐ bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Bảo Minh, kể cả các vấn đề quy định tại khoản 2 Điều 143 Luật Doanh nghiệp. Nghị quyết của ĐHĐCĐ sẽ được thông qua bằng hình thức lấy ý bằng văn bản khi có tổng số Cổ đông đại diện cho ít nhất **51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tán thành** và được thực hiện theo các thủ tục quy định tại khoản 2 của Điều này.

Lý do: Với quy định này, Bảo Minh xét thấy:

- Theo K8 Đ21 TT 121 quy định tỷ lệ thông qua đối với vấn đề trên là ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- Theo khoản 4 Điều 144 Luật doanh nghiệp quy định tỷ lệ thông qua đối với vấn đề trên là ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết tán thành

Do đó, BM đề xuất: Áp dụng tỷ lệ theo quy định LDN là 51% tổng số phiếu biểu quyết tán thành

25.2. Khoản 2 điều 33 Điều lệ hiện tại quy định:

HĐQT phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của ĐHĐCĐ và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ thường trú của từng cổ đông.

Bổ sung thêm nội dung:

Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến.

Lý do: Đề nghị sửa theo qui định tại khoản 2 Điều 145 Luật Doanh nghiệp 2014

25.3. Bổ sung thêm 1 khoản mới vào Điều 33 như sau:

Nghị quyết hợp lệ của ĐHĐCĐ có hiệu lực thi hành đối với tất cả các cổ đông không có ý kiến hay bất đồng ý kiến.

Lý do: Đề nghị sửa theo qui định tại K2 Điều 32 Điều lệ này

26. Về Điều 34: Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết ĐHĐCĐ:

Điều 34 Điều lệ hiện tại quy định:

Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày Nghị quyết được thông qua, Cổ đông, thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát có quyền yêu cầu tòa án xem xét và hủy bỏ Nghị quyết của ĐHĐCĐ trong các trường hợp sau đây :

1. Trình tự và thủ tục triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ không thực hiện đúng theo quy định của bản Điều lệ này và Luật Doanh nghiệp.
2. Nội dung Nghị quyết vi phạm quy định của pháp luật hoặc Điều lệ này.

Đề nghị sửa lại như sau

Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 114 của Luật Doanh nghiệp, thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát có quyền yêu cầu tòa án hoặc Trọng tài xem xét và hủy bỏ Nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết của ĐHĐCĐ trong các trường hợp sau đây :

1. Trình tự và thủ tục triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ không thực hiện đúng theo quy định của bản Điều lệ này và Luật Doanh nghiệp.
2. Trình tự, thủ tục ra quyết định và nội dung Nghị quyết vi phạm quy định của pháp luật hoặc Điều lệ này.

Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, người triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ có thể xem xét tổ chức lại Đại hội đồng cổ đông trong vòng 30 ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.

Lý do: Đề nghị sửa theo qui định tại Điều 23 TT 121 /2012 và Điều 147 Luật doanh nghiệp 2014

27. Về Điều 35: Quy định chung về HĐQT:

27.1. Khoản 1 điều 35 Điều lệ hiện tại quy định:

HĐQT sẽ gồm 7 thành viên. HĐQT có quyền đề nghị ĐHĐCĐ thay đổi số thành viên HĐQT trong khoảng từ 5 đến 11 thành viên. Tổng số Thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba tổng số thành viên Hội đồng quản trị.



Đề nghị sửa lại như sau:

HDQT sẽ gồm 7 thành viên. HDQT có quyền đề nghị ĐHĐCĐ thay đổi số thành viên HDQT trong khoảng từ 5 đến 11 thành viên. Trong tổng số thành viên HDQT phải có tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên HDQT phải là thành viên độc lập. Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành/độc lập được xác định theo phương thức làm tròn xuống.

Lý do: Đề nghị sửa theo qui định tại khoản 1 Điều 24 tại Điều lệ mẫu TT 121 /2012 -BTC

27.2. Điểm b Khoản 5 điều 35 Điều lệ hiện tại quy định:

Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Điều 13 Luật Doanh nghiệp;

Đề nghị sửa lại như sau:

Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Khoản 2 Điều 18 Luật Doanh nghiệp;

Lý do: Sửa cho phù hợp với qui định tại Điều Lệ này

27.3. Bổ sung thêm 1 Điểm g vào Khoản 5 điều 35 Điều lệ hiện tại:

Thành viên Hội đồng quản trị có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác **trừ trường hợp pháp luật có quy định khác**

Lý do: Đề nghị Bổ sung theo qui định tại điểm c Khoản 1 Điều 151 Luật doanh nghiệp 2014.

28. Về Điều 37: Chủ tịch, Phó chủ tịch và TVHDQT:

28.1. Khoản 1 điều 37 Điều lệ hiện tại quy định:

HDQT phải lựa chọn trong số các thành viên của mình để bầu ra một Chủ tịch và một Phó chủ tịch. Trừ khi ĐHĐCĐ quyết định khác, Chủ tịch HDQT sẽ không kiêm chức Tổng Giám đốc của Bảo Minh.

Đề nghị sửa lại như sau:

HDQT phải lựa chọn trong số các thành viên của mình để bầu ra một Chủ tịch và một Phó chủ tịch. Chủ tịch HDQT không được kiêm Tổng Giám đốc

Lý do: Đề nghị sửa theo qui định tại khoản 2 Điều 152 Luật doanh nghiệp 2014

28.2. Khoản 3 Điều 37 Điều Lệ hiện tại quy định:

Chủ tịch HDQT phải đệ trình báo cáo tài chính thường niên, báo cáo về tình hình chung của Bảo Minh, báo cáo kiểm toán của kiểm toán viên và báo cáo kiểm tra của HDQT lên các cổ đông tại ĐHĐCĐ





Đề nghị sửa lại như sau:

Chủ tịch HĐQT phải có trách nhiệm đảm bảo việc HĐQT gửi báo cáo tài chính năm, báo cáo hoạt động của Bảo Minh, báo cáo kiểm toán và báo cáo kiểm tra của HĐQT cho các cổ đông tại ĐHĐCĐ.

Lý do: Đề nghị sửa theo qui định tại Khoản 3 Điều 26 tại Điều lệ mẫu TT 121/2012-BTC

28.3. Bổ sung vào Điều 37 Điều Lệ hiện tại như sau:

Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể bị bãi miễn theo quyết định của Hội đồng quản trị.

Lý do: Đề nghị Bổ sung theo qui định tại khoản 6 Điều 152 Luật doanh nghiệp 2014

29. Về Điều 38: Quyền và nghĩa vụ của HĐQT:

29.1. Mục a khoản 1 Điều 38 Điều Lệ hiện tại quy định:

Thông qua phương hướng và mục tiêu chiến lược kinh doanh trung và dài hạn của Bảo Minh để trình ĐHĐCĐ

Đề nghị sửa lại như sau:

Thông qua phương hướng và mục tiêu chiến lược **kinh doanh trung, dài hạn và hàng năm** của Bảo Minh để trình ĐHĐCĐ; Triệu tập ĐHĐCĐ bất thường để trình việc điều chỉnh kế hoạch kinh doanh hàng năm khi có các yếu tố bất thường mà HĐQT xét thấy hợp lý trên cơ sở đề xuất của TGD.

Lý do: Đề nghị sửa theo qui định tại Điều 25 tại Điều lệ mẫu Thông tư 121 /2012 - BTC

29.2. Mục b khoản 1 Điều 38 Điều lệ hiện tại quy định:

Xây dựng và trình ĐHĐCĐ quyết định mục tiêu, kế hoạch kinh doanh và đầu tư hàng năm; Quyết định giao đơn giá tiền lương cho toàn hệ thống của Bảo Minh; Phê duyệt phương án Tái bảo hiểm (TBH) hàng năm của Bảo Minh;

Đề nghị sửa lại như sau:

Quyết định mục tiêu, kế hoạch kinh doanh hàng năm của Bảo Minh; Quyết định chế độ tiền lương và quy chế phân phối tiền lương áp dụng thống nhất trong toàn hệ thống.

Lý do: Đề nghị sửa theo qui định tại điểm a K2 Đ149 Luật doanh nghiệp 2014 và điểm a K3 Đ25 của TT 121/2012 –BTC và phù hợp với tình hình kinh doanh của Bảo Minh.

29.3. Mục c khoản 1 Điều 38 Điều Lệ hiện tại quy định:

Quyết định mô hình tổ chức hoạt động kinh doanh của Bảo Minh, từ Trụ sở chính đến các đơn vị thành viên; thành lập hay giải thể các đơn vị thành viên, các chi nhánh, văn phòng đại diện trong, ngoài nước; các phòng/ban của Trụ sở chính và xếp hạng cho các đơn vị thành viên trên cơ sở đề xuất của TGD;

Đề nghị sửa lại như sau:



Quyết định mô hình tổ chức hoạt động kinh doanh của Bảo Minh, từ Trụ sở chính đến các đơn vị thành viên; thành lập hay giải thể các đơn vị thành viên, các văn phòng đại diện trong, ngoài nước; các phòng/ban của Trụ sở chính trên cơ sở đề xuất của TGD.

Lý do: Đề nghị Bỏ phần “ Xếp hạng cho các đơn vị thành viên” theo Điều Lệ mẫu Thông tư 121/2012-BTC

29.4. Mục e khoản 1 điều 38 Điều lệ hiện tại quy định:

Bổ nhiệm, bãi nhiệm, khen thưởng và kỷ luật các cán bộ quản lý, Giám đốc các Ban Trụ sở chính và Giám đốc các công ty thành viên cấp 1 của Bảo Minh theo đề nghị của TGD, quyết định mức lương của họ và các quyền lợi khác có liên quan. Ký hợp đồng lao động cho các thành viên BDH;

Đề nghị sửa lại như sau:

HĐQT quyết định bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, bãi nhiệm, khen thưởng và kỷ luật Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, quyết định mức lương của họ và các quyền lợi khác có liên quan

Lý do: Đề nghị sửa theo qui định tại điểm i K2 Đ 149 Luật doanh nghiệp 2014 và phù hợp với tình hình kinh doanh của Bảo Minh trên cơ sở tăng cường quyền hạn của TGD và Ban ĐH trong công việc kinh doanh hàng ngày, do vậy đã chuyển giao việc bổ nhiệm, bãi nhiệm GD các Ban TSC và GD công ty thành viên cấp 1 sang quyền hạn cho TGD

29.5. Mục g khoản 1 điều 38 Điều lệ hiện tại quy định:

Thông qua các hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và các hợp đồng khác có giá trị lớn hơn mười triệu EUR (tỷ giá quy đổi là tỷ giá chuyển khoản do Ngân Hàng Ngoại Thương Việt Nam công bố tại thời điểm ký kết hợp đồng), ngoại trừ các hợp đồng bảo hiểm/tái bảo hiểm và ngoại trừ các trường hợp được quy định tại điểm f khoản 1 Điều này và Điều 52 Điều lệ.

Đề nghị sửa lại như sau:

HĐQT phê chuẩn các hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và các hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, ngoại trừ các hợp đồng bảo hiểm/tái bảo hiểm và ngoại trừ các trường hợp được quy định tại điểm f khoản 1 Điều này và Điều 52 của Điều lệ.

Lý do: Đề nghị sửa theo điểm h K2 Đ 149 LDN 2014 trên cơ sở xem xét phân định thẩm quyền của HĐQT và không dùng đơn vị tiền EUR.

29.6. Mục n khoản 1 điều 38 Điều Lệ hiện tại quy định:

Quyết định việc mua hoặc bán cổ phần của những công ty khác được thành lập ở Việt Nam hay nước ngoài (ngoại trừ các trường hợp được quy định tại điểm j và điểm k khoản 3 Điều 25 Điều lệ này);

Đề nghị sửa lại như sau:

HDQT phê chuẩn/ Quyết định việc đầu tư góp vốn, mua hoặc bán cổ phần / phần vốn góp của Bảo Minh ở các Công ty khác được thành lập tại Việt Nam hay nước ngoài từ 10% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất nhưng không thấp hơn 100 tỷ (Một trăm tỷ) (ngoại trừ các trường hợp thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo đề xuất của TGD). Cử người đại diện quản lý phần vốn góp của Bảo Minh và quyết định các quyền lợi có liên quan cho những người đó theo đề xuất của TGD.

Lý do: Đề nghị sửa cho phù hợp với tình hình kinh doanh.

29.7. Đề nghị bỏ: Mục r khoản 1 điều 38 Điều lệ hiện tại quy định:

Quyết định về tổ chức, thành phần, quyền hạn và trách nhiệm và giám sát và kiểm soát các hoạt động của Hội đồng Hợp tác Chiến lược và quyết định mọi vấn đề có liên quan đến Hội Đồng này;

Lý do: Đề nghị Bỏ do không còn tồn tại Hội đồng Hợp tác Chiến lược

29.8. Đề nghị bỏ : Mục t khoản 1 điều 38 Điều lệ hiện tại quy định:

Giải quyết các khiếu nại của Bảo Minh đối với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Bảo Minh để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý chống lại cán bộ quản lý đó;

Lý do: Đề nghị bỏ do không còn phù hợp

29.9. Mục u khoản 1 điều 38 Điều lệ hiện tại quy định:

Quyết định việc tham gia góp vốn của Bảo Minh vào doanh nghiệp khác, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ; Cử người đại diện quản lý phần vốn góp của Bảo Minh và quyết định các quyền lợi có liên quan cho những người đó theo đề xuất của TGD.

Lý do: Đề nghị bỏ do đã gộp với mục n của điều khoản.

29.10. Mục w khoản 1 điều 38 Điều lệ hiện tại quy định:

Giám sát, chỉ đạo TGD và các cán bộ quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Bảo Minh.

Đề nghị sửa lại như sau:

HDQT có trách nhiệm giám sát TGD điều hành và các cán bộ quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Bảo Minh.

Lý do: Đề nghị sửa lại cho phù hợp

29.11. Đề nghị bỏ: Mục a khoản 2 điều 38 – Nhiệm vụ của HDQT điều lệ hiện tại:

Sau khi có Nghị quyết của ĐHĐCĐ, những người được bầu vào các chức danh của HDQT có trách nhiệm tiếp nhận toàn bộ lao động, tài sản, hồ sơ tài liệu của Bảo

Minh và các công việc còn lại của Ban đổi mới quản lý doanh nghiệp được cổ phần hóa

Lý do: Đề nghị bỏ phần này vì BM đã hoàn tất thủ tục cổ phần hóa từ năm 2004.

29.12. Đề nghị bỏ: Mục e khoản 2 điều 38 – Nhiệm vụ của HĐQT điều lệ hiện tại :
Các thành viên của HĐQT phải cùng nhau nắm giữ ít nhất 20% Cổ phần có quyền biểu quyết của Bảo Minh;

Lý do: đề nghị bỏ do Luật doanh nghiệp 2014 không còn quy định.

30. Điều 39: Hoạt động của HĐQT:

30.1. Khoản 2 điều 39 điều lệ hiện tại quy định:

HĐQT họp thường kỳ 3 tháng 1 lần, trong trường hợp cần thiết có thể họp bất thường. Cuộc họp HĐQT họp lệ khi có ít nhất 2/3 thành viên tham dự.

Đề nghị thêm vào như sau:

- Các cuộc họp của Hội đồng quản trị lần thứ nhất chỉ được tiến hành các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được uỷ quyền).
- Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn bảy (7) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

Lý do: Đề nghị sửa theo qui định tại khoản 8 Điều 27 TT 121 /2012 và Khoản 8 Điều 153 Luật Doanh nghiệp 2014.

30.2. Khoản 3 điều 39 Điều lệ hiện tại quy định:

Trường hợp cần thiết, HĐQT có thể họp phiên bất thường theo yêu cầu của :

- a. Chủ tịch HĐQT;
- b. Ít nhất 2 thành viên HĐQT;
- c. Trưởng Ban Kiểm soát hoặc 2/3 số thành viên Ban kiểm soát;
- d. Tổng Giám đốc.

Đề nghị sửa lại như sau:

Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập các cuộc họp bất thường khi thấy cần thiết vì lợi ích của Bảo Minh. Ngoài ra, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn:

- a. Chủ tịch HĐQT;
- b. Ít nhất hai (02) thành viên HĐQT;
- c. Ban Kiểm soát;
- d. Tổng Giám đốc điều hành hoặc ít nhất năm (05) cán bộ quản lý khác.

Lý do: Đề nghị sửa theo qui định tại khoản 3 Điều 27 tại Điều lệ mẫu TT 121 /2012 -BTC

30.3. Khoản 6 điều 39 Điều lệ hiện tại quy định:

Thông báo và chương trình họp. Thông báo họp HĐQT phải được gửi trước cho các thành viên HĐQT ít nhất năm ngày trước khi tổ chức họp, các thành viên HĐQT có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản....

Đề nghị sửa lại như sau:

Thông báo họp HĐQT phải được gửi trước cho các thành viên HĐQT ít nhất **ba (03) ngày làm việc** trước khi tổ chức họp, các thành viên HĐQT có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản....

Lý do : Đề nghị sửa theo qui định tại khoản 6 Điều 153 Luật Doanh Nghiệp 2014

30.4. Thêm vào nội dung điều 39 như sau:

- a. Trường hợp có yêu cầu của kiểm toán viên độc lập, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị để bàn về báo cáo kiểm toán và tình hình Bảo Minh.
- b. Các cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành ở địa chỉ đã đăng ký của Công ty hoặc những địa chỉ khác ở Việt Nam hoặc ở nước ngoài theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị và được sự nhất trí của Hội đồng quản trị.
- c. HĐQT thành lập các tiểu ban: Tiểu ban chính sách phát triển; Tiểu ban Lao động tiền lương; Tiểu ban Nhân sự và các Tiểu ban khác nếu thấy cần thiết. Trưởng các tiểu ban này (nếu có) là thành viên Hội đồng quản trị. Trong quá trình thực hiện quyền hạn được uỷ thác, các tiểu ban phải tuân thủ các quy định mà Hội đồng quản trị đề ra. Các quy định này có thể điều chỉnh hoặc cho phép kết nạp thêm những người không phải là thành viên Hội đồng quản trị vào các tiểu ban nêu trên và cho phép người đó được quyền biểu quyết với tư cách thành viên của tiểu ban nhưng (a) phải đảm bảo số lượng thành viên bên ngoài ít hơn một nửa tổng số thành viên của tiểu ban và (b) nghị quyết của các tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết tại phiên họp của tiểu ban là thành viên Hội đồng quản trị.
- d. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị, hoặc của người có tư cách thành viên tiểu ban Hội đồng quản trị được coi là **có giá trị pháp lý** kể cả trong trường hợp việc bầu, chỉ định thành viên của tiểu ban hoặc Hội đồng quản trị có thể có sai sót.

Lý do: Đề nghị sửa theo qui định tại khoản 5, 6, 15, 16 Điều 27 tại Điều lệ mẫu TT 121/2012 - BTC

31. Về Điều 40: Trường hợp mất tư cách của TVHĐQT:

31.1. Khoản 1 điều 40 Điều lệ hiện tại quy định:

Thành viên hội đồng quản trị bị mất tư cách trong các trường hợp sau:

- a. Không đáp ứng được các tiêu chuẩn quy định tại Điều lệ này;
- b. Bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- c. Từ chức;
- d. Bị bãi nhiệm theo quy định của ĐHCĐ;

- e. Cổ đông pháp nhân mất tư cách pháp nhân;
- f. Cổ đông pháp nhân không cử làm đại diện nữa;
- g. Thành viên đó vắng mặt không tham dự các cuộc họp của HĐQT liên tục trong vòng sáu tháng, và trong thời gian này HĐQT không cho phép thành viên đó vắng mặt và đã phán quyết rằng chức vụ của người này bị bỏ trống;
- h. Bảo Minh bị chấm dứt hoạt động theo quy định của pháp luật.

Đề nghị được sửa như sau:

Thành viên hội đồng quản trị bị mất tư cách trong các trường hợp sau:

- a. Thành viên đó không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị. Không đáp ứng được các tiêu chuẩn quy định tại Điều lệ này; theo quy định của Luật Doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị;
- b. Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi;
- c. Thành viên đó gửi đơn bằng văn bản xin từ chức đến trụ sở chính của Công ty;
- d. Thành viên đó bị bãi nhiệm theo quy định của ĐHĐCĐ;
- e. Là đại diện của Cổ đông pháp nhân mà Cổ đông đó bị mất tư cách pháp nhân;
- f. Cổ đông là pháp nhân không cử Thành viên đó làm đại diện nữa;
- g. Thành viên đó không tham dự các cuộc họp của HĐQT liên tục trong vòng sáu(06) tháng mà không có sự chấp thuận của HĐQT và HĐQT quyết định chức vụ của người này bị bỏ trống (**trừ trường hợp bất khả kháng**);
- h. Bảo Minh bị chấm dứt hoạt động theo quy định của pháp luật

Lý do: Đề nghị sửa theo qui định tại Khoản 4 Điều 24 Thông tư 121- BTC và điểm b Khoản 1 Điều 156 Luật Doanh nghiệp 2014

31.2. Khoản 2 điều 40 Điều lệ hiện tại quy định:

HĐQT có thể bổ nhiệm thành viên HĐQT mới để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận của ĐHĐCĐ.

Đề nghị sửa lại như sau:

HĐQT có thể bổ nhiệm người khác tạm thời làm thành viên HĐQT để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại ĐHĐCĐ ngay tiếp sau đó. Sau khi được ĐHĐCĐ chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó được coi là có hiệu lực vào ngày được HĐQT bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT mới được tính từ ngày việc bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của HĐQT. Trong trường hợp thành viên mới không được ĐHĐCĐ chấp thuận, mọi quyết định của Hội đồng quản trị cho đến trước thời điểm diễn ra ĐHĐCĐ có sự tham gia biểu quyết của thành viên HĐQT thay thế vẫn được coi là có hiệu lực.

Lý do: Đề nghị sửa theo qui định tại khoản 5 Điều 24 tại DL mẫu TT 121 /2012 - BTC



31.3. Bổ sung thêm vào Điều 40 Điều lệ hiện tại nội dung như sau :

Việc bổ nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán

Lý do : Đề nghị bổ sung theo qui định tại Khoản 6 Điều 24 tại DL mẫu TT 121/2012

32. Về Điều 41: Trường hợp khuyết thành viên HĐQT

Đề nghị bỏ : Khoản 4 điều 41 Điều lệ hiện tại quy định:

Các trường hợp khuyết thành viên HĐQT khác do ĐHCĐ gần nhất quyết định.

Lý do: đề nghị bỏ do quy định thừa

33. Về Điều 44: Quy định chung của BKS:

33.1. Khoản 2,3,4 điều 44 Điều lệ hiện tại quy định:

1. Ban kiểm soát có 5 thành viên. Ban kiểm soát phải bầu một thành viên là cổ đông của Bảo Minh làm Trưởng ban.
2. Thành viên Ban kiểm soát có thể hoạt động kiêm nhiệm.
3. Trong Ban kiểm soát có ít nhất 3/5 số thành viên có chuyên môn về kế toán tài chính

Đề nghị sửa lại như sau:

Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Bảo Minh là 5 thành viên. **Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam.**

Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Bảo Minh và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Bảo Minh.

Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Bảo Minh. Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban.

Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:

- a. Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát;
- b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;
- c. Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.

Lý do: Theo quy định Điều 32 TT 121 và theo K2 Đ163 Luật Doanh nghiệp 2014

33.2. Mục c Khoản 5 điều 44 Điều lệ hiện tại quy định:

Có trình độ từ đại học trở lên;

Đề nghị sửa lại như sau:

Thành viên Ban Kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.

Lý do: Đề nghị sửa theo qui định tại Khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp 2014

33.3. Mục g Khoản 5 điều 44 Điều lệ hiện tại quy định:

Thành viên Ban kiểm soát không được là thành viên HĐQT; Tổng Giám đốc; Kế toán trưởng của Bảo Minh, không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của Bảo Minh và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của Bảo Minh; bố, mẹ, vợ chồng hoặc người thân thuộc trực hệ 3 đời của thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng của Bảo Minh.

Đề nghị sửa lại như sau:

Thành viên Ban kiểm soát không được là thành viên HĐQT; Tổng Giám đốc; Kế toán trưởng của Bảo Minh, không được giữ các chức vụ quản lý công ty; bố, mẹ, vợ chồng hoặc người thân thuộc trực hệ 3 đời của thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng của Bảo Minh.

Lý do: Đề nghị sửa theo qui định tại điểm c K1 Đ164 Luật doanh nghiệp 2014

34. Về Điều 46: Từ chức, từ nhiệm và miễn nhiệm TV.BKS:

34.1. Khoản 4 điều 46 Điều lệ hiện tại quy định:

Trong các trường hợp khuyết chức danh Trưởng Ban kiểm soát, các thành viên còn lại của Ban kiểm soát cử 1 người tạm thay thế.

Đề nghị sửa lại như sau:

Trong các trường hợp khuyết chức danh Trưởng Ban kiểm soát, các thành viên còn lại của Ban kiểm soát cử 1 người tạm thay thế. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Bảo Minh quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

*Lý do: Đề nghị **Bổ sung** theo qui định tại khoản 3 Điều 32 tại Điều lệ mẫu TT 121 /2012- BTC*

34.2. Khoản 6 điều 46 Điều lệ hiện tại quy định:

Thành viên đó vắng mặt liên tục trong vòng sáu tháng không tham gia các cuộc họp của Ban kiểm soát trong thời gian đó mà không được phép của Ban kiểm soát và Ban kiểm soát quyết nghị rằng vị trí của người đó bị bỏ trống;

Đề nghị sửa lại như sau:

Thành viên đó vắng mặt liên tục trong vòng sáu (06) tháng không tham gia các cuộc họp của Ban kiểm soát trong thời gian đó mà không được phép của Ban kiểm soát và

Ban kiểm soát quyết nghị rằng vị trí của người đó bị bỏ trống (trừ trường hợp bất khả kháng);

Lý do: Đề nghị Bổ sung theo qui định tại điểm b Khoản 1 Điều 169 Luật doanh nghiệp 2014

34.3. Bổ sung vào Khoản 6 điều 46 Điều lệ hiện tại nội dung như sau:

Là đại diện của cổ đông pháp nhân mà cổ đông đó bị mất tư cách pháp nhân;

Lý do: Bổ sung cho phù hợp điểm f Khoản 1 Điều 40 Điều lệ

35. Về Điều 47: Nhiệm vụ, quyền hạn TV.BKS

Khoản 2 điều 47 Điều lệ hiện tại quy định:

Ban kiểm soát phải họp ít nhất một quý một lần. Mỗi lần họp phải có biên bản gửi HĐQT và là tài liệu lưu giữ của Bảo Minh. Sau khi đã tham khảo ý kiến của HĐQT, Ban kiểm soát có thể ban hành các quy định về các cuộc họp của Ban kiểm soát và cách thức hoạt động của Ban kiểm soát. Số lượng thành viên tham gia các cuộc họp tối thiểu là ba người.

Đề nghị sửa lại như sau:

Ban kiểm soát có thể ban hành các quy định về các cuộc họp của Ban kiểm soát và cách thức hoạt động của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát phải họp tối thiểu hai (02) lần một năm và số lượng thành viên tham gia các cuộc họp ít nhất là hai phần ba (2/3) số thành viên Ban kiểm soát.

Lý do: Đề nghị sửa theo qui định tại khoản 3 Điều 33 tại Điều lệ mẫu TT 121 /2012 -BTC

36. Về Điều 49: Quyền hạn và nhiệm vụ của TGD:

36.1. Mục a, khoản 1 – Quyền hạn TGD- Điều 49 Điều lệ hiện tại quy định:

Thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ; thực hiện kế hoạch kinh doanh của Bảo Minh đã được HĐQT thông qua.

Đề nghị sửa lại như sau:

Thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ; thực hiện kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Bảo Minh đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua.

Lý do: Đề nghị sửa theo qui định tại Khoản 3 Điều 30 Điều Lệ mẫu TT 121/2012- BTC

36.2. Mục b, khoản 1 Điều 49 Điều lệ hiện tại quy định:

Ban hành các quy chế về điều hành hoạt động kinh doanh, các quy tắc, điều khoản và biểu phí của các loại hình bảo hiểm theo quy định của pháp luật;

Đề nghị sửa lại như sau:



Ban hành các quy chế về điều hành hoạt động kinh doanh ngoài thẩm quyền của HĐQT và ĐHĐCĐ, các quy tắc, điều khoản và biểu phí của các loại hình bảo hiểm theo quy định của pháp luật;

Lý do: Đề nghị sửa lại cho cụ thể, rõ ràng

36.3. Mục c, khoản 1 Điều 49 Điều lệ hiện tại quy định:

Quyết định tất cả các vấn đề gồm việc ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, bồi thường trong nghiệp vụ bảo hiểm, tổ chức và điều hành hoạt động kinh doanh thường nhật của Bảo Minh theo quy định của pháp luật và sự phân cấp của HĐQT. Thông qua các hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và các hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc nhỏ hơn mười triệu EUR (tỷ giá quy đổi là tỷ giá chuyển khoản do Ngân Hàng Ngoại Thương Việt Nam công bố tại thời điểm ký kết hợp đồng), ngoại trừ các trường hợp được quy định tại điểm f khoản 1 Điều 38 và tại Điều 52 Điều lệ;

Đề nghị sửa lại như sau:

Quyết định tất cả các vấn đề bao gồm việc thay mặt Bảo Minh ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, bồi thường trong nghiệp vụ bảo hiểm, tổ chức và điều hành hoạt động kinh doanh thường nhật của Bảo Minh theo quy định của pháp luật và sự phân cấp của HĐQT. **Quyết định** các hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và các hợp đồng khác **có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất**, ngoại trừ các trường hợp được quy định tại điểm f khoản 1 Điều 38 và tại Điều 52 Điều lệ; tổ chức và điều hành hoạt động kinh doanh thường nhật của Bảo Minh theo quy định của pháp luật theo những thông lệ quản lý tốt nhất.

Lý do: Đề nghị sửa cho phù hợp tình hình kinh doanh trên cơ sở xem xét phân định thẩm quyền của TGD điều hành căn cứ vào tổng giá trị tài sản và không sử dụng đơn vị tiền EUR.

36.4. Mục d khoản 1 Điều 49: Bổ cụm từ “GD các Ban Trụ sở chính và GD các công ty thành viên cấp 1”

Lý do: Đề nghị sửa để thống nhất với điểm e khoản 1 Điều 38: Việc bổ nhiệm, bãi nhiệm, khen thưởng, kỷ luật GD các ban TSC và GD các công ty thành viên cấp 1 đã được chuyển giao quyền hạn cho TGD

36.5. Thêm vào các nội dung sau vào Khoản 1 của Điều 49:

- Kiến nghị số lượng và các loại cán bộ quản lý mà Bảo Minh cần tuyển dụng để HĐQT bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm nhằm thực hiện các hoạt động quản lý tốt theo đề xuất của HĐQT và tư vấn đề HĐQT quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác của hợp đồng lao động của cán bộ quản lý;
- Tham khảo ý kiến của HĐQT để quyết định số lượng người lao động, mức lương, trợ cấp, lợi ích, việc bổ nhiệm miễn nhiệm và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ;
- Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Bảo Minh.

Lý do: Đề nghị sửa theo qui định tại khoản 3 Điều 30 của Điều lệ mẫu TT 121/BTC

36.6. Mục a khoản 2 – Nhiệm vụ TGD- Điều 49 Điều lệ hiện tại quy định:

Hàng năm, Tổng Giám đốc phải trình HĐQT phê chuẩn kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính theo Quy chế quản lý tài chính của Bảo Minh và đơn giá tiền lương cho năm tài chính tiếp theo.

Đề nghị sửa lại như sau:

Trước 31/12 hàng năm, Tổng Giám đốc phải trình HĐQT phê chuẩn kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư

Lý do: Đề nghị sửa theo qui định tại o khoản 3 Điều 30 của Điều lệ mẫu, TT 121/BTC

36.7. Mục b khoản 2 – Nhiệm vụ TGD- Điều 49 Điều lệ hiện tại quy định:

Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn và hàng năm của Bảo Minh (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn và hàng năm của Bảo Minh theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm cho từng năm tài chính sẽ phải được trình để HĐQT thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Bảo Minh.

Đề nghị sửa lại như sau:

Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn và hàng năm của Bảo Minh (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn và hàng năm của Bảo Minh theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính sẽ phải được trình để HĐQT thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Bảo Minh.

Lý do: Đề nghị sửa theo qui định tại điểm g khoản 3 Điều 30 tại Điều lệ mẫu TT 121 /2012

36.8. Mục e khoản 2 Điều 49 Điều lệ hiện tại quy định:

Thực hiện tất cả các quy định của Điều lệ này, các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT, các quy chế của Bảo Minh và tuân thủ các quy định của pháp luật;

Đề nghị sửa thành như sau:

Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ này, các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT, các quy chế của Bảo Minh và tuân thủ các quy định của pháp luật;

Lý do: Đề nghị sửa theo qui định tại Điều 30 tại Điều lệ mẫu Thông tư 121 /2012

37. Về Điều 50: Từ nhiệm và đương nhiên mất tư cách

Mục c, Khoản 2 Điều 50 Điều lệ hiện tại quy định:

Vi phạm điều 13 của Luật Doanh nghiệp

Đề nghị sửa thành như sau:

Vi phạm Khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp;

Lý do: Đề nghị sửa theo qui định của Luật Doanh nghiệp 2014

38. Về Điều 51: Thư ký Công Ty

Bổ sung phần Vai trò và nhiệm vụ của Thư ký các khoản như sau:

1. Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;
2. Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty;
3. Hỗ trợ Bảo Minh trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông;
4. Đảm bảo các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với luật pháp;

Lý do: Đề nghị sửa theo qui định tại điểm b, c, d Khoản 5 Điều 152 Luật DN 2014 và Khoản 4 Đ 31 TT 121/2012

39. Về Điều 52: Các hợp đồng, giao dịch phải được ĐHĐCĐ hoặc HĐQT chấp thuận của Điều Lệ hiện tại quy định:

1. Các hợp đồng (ngoại trừ Hợp đồng bảo hiểm), giao dịch của Bảo Minh với thành viên HĐQT; Tổng Giám đốc; thành viên Ban Điều hành, cán bộ quản lý, thành viên Ban Kiểm soát; Cổ đông, người đại diện ủy quyền của Cổ đông sở hữu trên 35% tổng số Cổ phần Phổ thông của Bảo Minh và những người có liên quan của họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà một hoặc nhiều thành viên HĐQT, cán bộ quản lý hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính chỉ được ký kết theo quy định sau đây:

- Các hợp đồng, giao dịch có giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Bảo Minh thì phải được ĐHĐCĐ chấp thuận trước khi ký, đảm bảo rằng (i) những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích phải được công bố cho các cổ đông, và (ii) những cổ đông trực tiếp hoặc thông qua người liên quan có lợi ích từ hợp đồng hoặc giao dịch đó sẽ không được phép biểu quyết.
- Các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Bảo Minh thì phải được HĐQT chấp thuận trước khi ký, đảm bảo rằng (i) những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch cũng như mối quan hệ và lợi ích phải được công bố cho HĐQT và (ii) các thành viên HĐQT trực tiếp hoặc thông qua người liên quan có lợi ích từ hợp đồng hoặc giao dịch đó sẽ không được phép biểu quyết.

Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, cán bộ quản lý hay người có liên quan của họ không được phép mua hay bán hoặc giao dịch theo bất cứ hình thức nào khác các cổ phiếu của Bảo Minh hoặc công ty con của Bảo Minh vào thời điểm họ có

được những thông tin mà các cổ đông khác không biết và chắc chắn những thông tin này sẽ gây ảnh hưởng đến giá của những cổ phiếu đó.

2. Trường hợp hợp đồng quy định tại khoản 1 Điều này được ký mà chưa được ĐHĐCĐ hoặc HĐQT chấp thuận thì hợp đồng đó vô hiệu và được xử lý theo quy định của pháp luật. Những người ký và gây thiệt hại cho Bảo Minh phải bị xử lý kỷ luật và phải bồi thường cho Bảo Minh.

Đề nghị được sửa lại như sau:

1. Hợp đồng, giao dịch giữa Bảo Minh với các đối tượng sau đây phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận:
 - a. Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của Bảo Minh và những người có liên quan của họ;
 - b. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người có liên quan của họ;
 - c. Thành viên HĐQT, kiểm soát viên, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc và người quản lý khác của Công ty phải kê khai các lợi ích liên quan của họ với công ty theo quy định tại khoản 2 Điều 159 Luật Doanh nghiệp 2014
2. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng và giao dịch **có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 20% tổng giá trị tài sản Bảo Minh** ghi trong báo cáo tài chính gần nhất. Trường hợp này, người đại diện Bảo Minh ký hợp đồng phải thông báo các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng hoặc giao dịch trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo; thành viên có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết.
3. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận các hợp đồng và giao dịch khác ngoài các giao dịch quy định tại khoản 2 Điều này. Trường hợp này, người đại diện Bảo Minh ký hợp đồng phải thông báo Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị trình dự thảo hợp đồng hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Trường hợp này, cổ đông có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết; hợp đồng hoặc giao dịch được chấp thuận khi có số cổ đông đại diện 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định khác.
4. Hợp đồng, giao dịch bị vô hiệu và xử lý theo quy định của pháp luật khi được ký kết hoặc thực hiện mà chưa được chấp thuận theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này, gây thiệt hại cho Bảo Minh; người ký kết hợp đồng, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị hoặc Tổng giám đốc có liên quan phải liên đới bồi thường thiệt hại phát sinh, hoàn trả cho Bảo Minh các khoản lợi thu được từ việc thực hiện hợp đồng, giao dịch đó.

Lý do: Sửa theo Điều 162 Luật DN 2014. Riêng tỷ lệ quy định tại K2 D52 nêu trên được sửa theo Điểm a K4 Đ35 TT 121 quy định: HĐQT quyết định các hợp đồng ...có giá trị từ dưới 20% tổng giá trị tài sản...

DM

40. Về Điều 53: Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ

Khóa 2 Điều 53 Điều lệ hiện tại quy định:

Thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc có quyền kiểm tra sổ cở phiếu của Bảo Minh, danh sách Cổ đông và những sổ sách và hồ sơ khác của Bảo Minh vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.

Đề nghị được bổ sung như sau:

Thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý khác có quyền kiểm tra **sổ đăng ký cổ đông** của Bảo Minh, danh sách Cổ đông và những sổ sách và hồ sơ khác của Bảo Minh vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.

Lý do: Đề nghị sửa theo qui định tại khoản 2 Điều 37 Điều lệ mẫu TT 121/2012- BTC và thống nhất thuật ngữ Luật doanh nghiệp 2014

41. Về Điều 56: Lập quỹ và phân chia lợi nhuận

Khóa 2 Điều 56 Điều lệ hiện tại quy định:

Hàng năm, Bảo Minh sẽ phải trích từ lợi nhuận sau thuế của mình một khoản nộp vào Quỹ dự trữ, Quỹ khuyến khích phát triển sản xuất theo quy định của pháp luật. Khoản này không được vượt quá năm phần trăm (5%) lợi nhuận sau thuế của Bảo Minh và sẽ chỉ được tiếp tục trích nộp tới một giới hạn tích lũy bằng 10% vốn điều lệ của Bảo Minh. Phần lợi nhuận còn lại sử dụng như sau:

- a. Trả cổ tức cho các Cổ đông
- b. Quỹ phúc lợi
- c. Quỹ khen thưởng
- d. Lợi nhuận để lại

Tỷ lệ trích lập các phần trên sẽ do ĐHĐCĐ quyết định theo đề nghị của HĐQT.

Đề nghị được sửa lại như sau:

Hàng năm, Bảo Minh phải có trách nhiệm trích nộp các Quỹ từ lợi nhuận sau thuế của mình với tỷ lệ theo quy định của pháp luật. Đối với các Quỹ pháp luật không quy định tỷ lệ cụ thể, ĐHĐCĐ sẽ quyết định theo đề nghị của HĐQT.

Lý do: Đề nghị sửa vì tỷ lệ % trích lập quỹ do pháp luật quy định và tỷ lệ này có thể thay đổi tùy thời điểm.

42. Về Điều 57: Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ

Đề nghị bỏ vì không còn phù hợp.

Lý do: Điều 56 đã quy định đối với các quỹ pháp luật không quy định tỷ lệ cụ thể, ĐHĐCĐ sẽ quyết định tỷ lệ trích nộp theo đề nghị của HĐQT.

43. Về Điều 58: Cổ tức

Khoản 1 Điều 58 Điều lệ hiện tại quy định:

Cổ tức được chia theo mức ĐHĐCĐ quyết định trên cơ sở đề nghị của HĐQT.

Đề nghị bổ sung như sau:

Cổ tức được chia theo mức ĐHĐCĐ quyết định trên cơ sở đề nghị của HĐQT. Cổ tức phải được thanh toán đầy đủ trong thời hạn 6 tháng kể từ ngày kết thúc họp ĐHĐCĐ thường niên.

Lý do: Đề nghị sửa theo qui định tại Khoản 4 Điều 132 Luật Doanh nghiệp 2014

44. Về Điều 59: Hình thức chi trả

44.1. Đề nghị sửa thành: Hình thức chi trả cổ tức

Lý do: Đề nghị sửa ghi cho rõ

44.2. Bổ sung vào Điều 59 Điều lệ hiện tại nội dung như sau:

Trường hợp chi trả cổ tức bằng cổ phần, Bảo Minh không phải làm thủ tục chào bán cổ phần theo quy định tại các điều 122, 123 và 124 của Luật Doanh nghiệp. Bảo Minh phải đăng ký tăng vốn điều lệ tương ứng với tổng giá trị mệnh giá các cổ phần dùng để chi trả cổ tức trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày hoàn thành việc thanh toán cổ tức.

Lý do: Đề nghị Bổ sung theo qui định tại K6 Đ132 Luật Doanh nghiệp 2014

45. Về Điều 62: Hệ thống kế toán:

Khoản 3 điều 62 Điều lệ hiện tại quy định:

Bảo Minh sử dụng đồng Việt Nam làm đơn vị tiền tệ dùng trong kế toán.

Đề nghị sửa lại như sau:

Bảo Minh sử dụng đồng Việt Nam (hoặc ngoại tệ tự do chuyển đổi trong trường hợp được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận) làm đơn vị tiền tệ dùng trong kế toán.

Lý do: Đề nghị sửa để phù hợp với tình hình kinh doanh của Bảo Minh.

46. Về Điều 63: Báo cáo hàng năm, sáu tháng và hàng quý.

Khoản 3 điều 63 Điều lệ hiện tại quy định:

Bảo Minh phải lập các báo cáo sáu tháng và hàng quý theo các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và nộp cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán/ Trung tâm Giao dịch Chứng khoán.

Đề nghị sửa lại như sau:

Bảo Minh phải lập các báo cáo sáu (06) tháng và hàng quý theo các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và nộp cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán/ Trung tâm Giao dịch Chứng khoán và cho cơ quan thuế hữu quan và cơ quan đăng ký kinh doanh theo các quy định của Luật Doanh nghiệp.

Lý do: Đề nghị sửa theo qui định tại khoản 3 Điều 43 tại Điều lệ mẫu TT 121 /2012- BTC

47. Về Điều 64: Công bố thông tin và thông báo ra công chúng

Bổ sung vào Điều 64 Điều lệ hiện tại nội dung như sau:

Bảo Minh có trách nhiệm công bố, công khai thông tin theo quy định tại Điều 108 và Điều 109 Luật Doanh nghiệp.

Lý do: Đề nghị Bổ sung theo qui định tại theo Khoản 4 Điều 171 Luật Doanh NGHIỆP 2014

48. Về Điều 66: Con dấu

Điều lệ hiện tại quy định như sau:

1. Con dấu của Bảo Minh và các đơn vị trực thuộc được khắc theo quy định của luật pháp.
2. ĐHCĐ, HĐQT, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc sử dụng con dấu của Bảo Minh theo quy định của pháp luật.

Đề nghị sửa lại như sau:

1. Con dấu của Bảo Minh và các đơn vị trực thuộc được khắc theo quy định của Bảo Minh.
2. ĐHCĐ, HĐQT, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc điều hành sử dụng và quản lý con dấu của Bảo Minh theo quy định của Bảo Minh.
3. Bảo Minh chỉ có duy nhất một con dấu được khắc tên công ty một cách rõ ràng, các văn bản do Bảo Minh phát hành với tư cách pháp nhân Bảo Minh (trừ các thông điệp dữ liệu thông qua phương tiện điện tử) chỉ có giá trị pháp lý ràng buộc Bảo Minh khi được đóng dấu đúng quy cách theo quy định pháp luật

Lý do: Đề nghị sửa theo qui định tại Điều 44 Luật Doanh nghiệp 2014.

49. Về Điều 67: Chấm dứt hoạt động.

Bổ sung nội dung sau:

Gia hạn hoạt động

- a. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông ít nhất bảy (07) tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động để cổ đông có thể biểu quyết về việc gia hạn hoạt động của Bảo Minh theo đề nghị của Hội đồng quản trị.
- b. Thời hạn hoạt động được gia hạn khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Lý do: Đề nghị sửa theo qui định tại Điều 48 tại Điều lệ mẫu TT 121 /2012 –BTC

50. Về Điều 68: Thanh lý.

Khoản 1 điều 68 Điều lệ hiện tại quy định:

Ít nhất sáu (06) tháng sau khi có một quyết định giải thể Bảo Minh, HĐQT sẽ phải thành lập Ban thanh lý gồm (03) thành viên. Ban thanh lý sẽ chuẩn bị các quy chế hoạt động của mình. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên Bảo Minh hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý sẽ được Bảo Minh ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của Bảo Minh.

Đề nghị sửa lại như sau:

Ít nhất sáu (06) tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động của Bảo Minh hoặc sau khi có một quyết định giải thể Bảo Minh, HĐQT sẽ phải thành lập Ban thanh lý gồm (03) thành viên. Hai (02) thành viên do Đại hội đồng cổ đông chỉ định và một (01) thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định từ một công ty kiểm toán độc lập. Ban thanh lý sẽ chuẩn bị các quy chế hoạt động của mình. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên Bảo Minh hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý sẽ được Bảo Minh ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của Bảo Minh.

Lý do: Đề nghị sửa theo qui định tại Điều 49 tại Điều lệ mẫu TT 121 /2012 -BTC

51. Về Điều 69: Giải quyết tranh chấp nội bộ

50.1. Khoản 1 Điều 69 Điều lệ hiện tại quy định:

Khi phát sinh tranh chấp hay khiếu nại có liên quan tới công việc của Bảo Minh hay tới quyền của các Cổ đông phát sinh từ Điều lệ hay từ bất cứ quyền hoặc nghĩa vụ do Luật doanh nghiệp hay các luật khác hoặc các quy định hành chính quy định, giữa

Đề nghị bổ sung như sau :

Khi phát sinh tranh chấp hay khiếu nại có liên quan tới công việc của Bảo Minh hay tới quyền **và nghĩa vụ** của các Cổ đông phát sinh từ Điều lệ hay từ bất cứ quyền hoặc nghĩa vụ do Luật doanh nghiệp hay các luật khác hoặc các quy định hành chính quy định, giữa:

Lý do: Đề nghị Bổ sung theo qui định tại Điều 50 Điều Lệ mẫu TT 121/2012- BTC

50.2. Khoản 2 Điều 69 Điều lệ hiện tại quy định:

Nếu không có quyết định hòa giải nào đạt được trong vòng sáu (6) tuần từ khi bắt đầu quá trình hòa giải hoặc nếu quyết định của trung gian hòa giải không được các bên chấp nhận, bất cứ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra Tòa án theo luật định.

Đề nghị sửa như sau :

Nếu không có quyết định hòa giải nào đạt được trong vòng sáu (6) tuần từ khi bắt đầu quá trình hòa giải hoặc nếu quyết định của trung gian hòa giải không được các bên chấp nhận, bất cứ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra Trọng Tài hoặc Tòa án theo luật định.



Lý do: Đề nghị Bổ sung theo qui định tại Điều 50 Điều Lệ mẫu TT 121/2012- BTC

52. Về Điều 73. Hiệu lực và đăng ký điều lệ.

52.1. Khoản 1 Điều lệ hiện tại quy định:

Bản điều lệ này gồm 16 chương 73 điều, được ĐHĐCĐ Bảo Minh nhất trí thông qua ngày 28 tháng 4 năm 2011 tại Tp.HCM và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.

Đề nghị sửa lại như sau :

Bản điều lệ này gồm 16 chương 73 điều, được ĐHĐCĐ Bảo Minh nhất trí thông qua ngàytháng năm tại Tp.HCM và Điều lệ này có hiệu lực từ ngày

Lý do : Đề nghị điều chỉnh cho phù hợp

52.2. Bổ sung Khoản 2 Điều 73 như sau:

Điều Lệ này là duy nhất và chính thức của Bảo Minh.

Lý do: Đề nghị sửa theo qui định tại Điều 52 Điều Lệ mẫu TT 121 /2012- BTC

52.3. Khoản 4 Điều lệ hiện tại quy định:

Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Bảo Minh phải có chữ ký của Chủ tịch HĐQT.

Đề nghị sửa lại như sau :

Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Bảo Minh có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu một phần hai (1/2) tổng số thành viên Hội đồng quản trị.

Lý do: Đề nghị sửa theo qui định tại khoản 4 Điều 52 Điều lệ mẫu TT 121 /2012 BTC

Kính trình ĐHĐCĐ thông qua!

